

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI CỰU GIÁO CHỨC HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

KỶ YẾU

NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU HUYỆN MỎ CÀY NAM

(Quyển 1)



Mỏ Cày Nam, ngày 20 tháng 11 năm 2020
LƯU HÀNH NỘI BỘ

KÍNH BIỂU

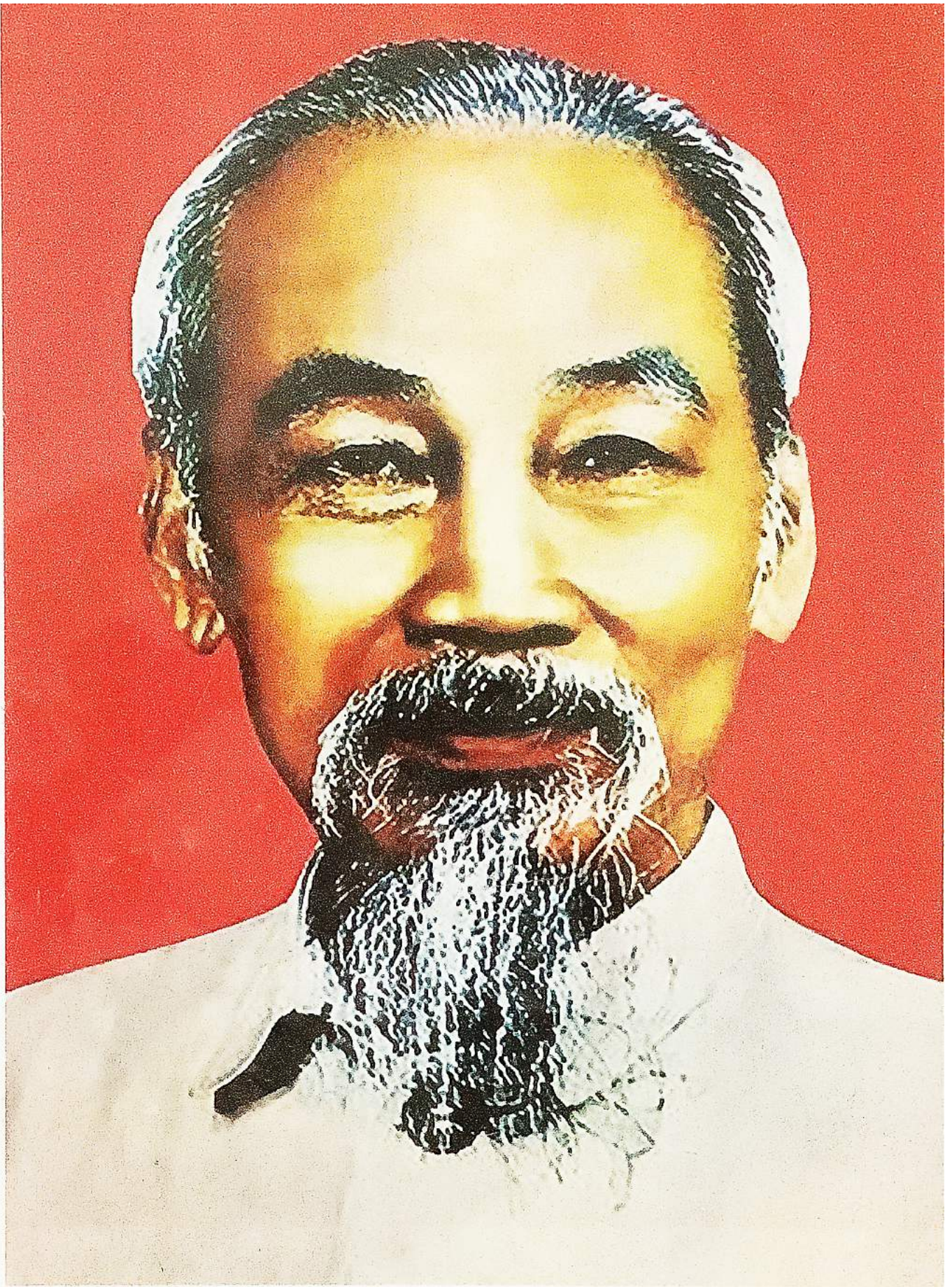
Sách này do Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre số hóa theo bản gốc. Hoàn thành vào tháng 04 năm 2022.

Được đăng tải tại địa chỉ <http://hcgcbt.edu.vn>

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI CỰU GIÁO CHỨC HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

KỶ YẾU
NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU HUYỆN MỎ CÀY NAM
(Quyển 1)

Mỏ Cày Nam, ngày 20 tháng 11 năm 2020
LƯU HÀNH NỘI BỘ



*“Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo -
là người vẻ vang nhất !”*

(Chủ tịch Hồ Chí Minh)





**KỶ NIỆM CHƯƠNG
VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
HỘI CỰU GIÁO CHỨC VIỆT NAM**

LỜI NÓI ĐẦU

Tục ngữ Việt Nam có câu “Không thầy đồ mày làm nên”, đã thể hiện truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc ta, khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của người thầy.

Tục ngữ còn có câu “nhất tự vi sư”, người dạy một chữ hay có thâm niên giảng dạy đều được tôn trọng là thầy. “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý”, dù dạy ở bậc học mầm non, tiểu học, trung học... hay tham gia phong trào chống “giặc dốt”, dạy các lớp “bình dân học vụ”, “bổ túc văn hóa”, quý thầy, cô đã cống hiến công sức, trí tuệ vào việc phát triển sự nghiệp giáo dục - sự nghiệp “trồng người” cho quê hương đất nước.

Mỏ Cày “chiếc nôi” quê hương Đồng Khởi Bến Tre, trong kháng chiến chống Mỹ, nhiều Trường học bị bom đạn giặc đánh sập, đốt cháy nhiều lần; nhiều thầy, cô giáo và học sinh đã vĩnh viễn ra đi (1). Nhưng sau đó, trường lớp được dựng lại, thầy, cô giáo và học sinh còn lại vẫn hoạt động bình thường với tinh thần “Dù khó khăn, gian khổ đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt” theo lời Bác Hồ dạy. Phong trào giáo dục huyện Mỏ Cày vẫn kiên định, đồng hành theo Đảng, góp phần phát triển nguồn nhân lực cho cách mạng cả về số lượng, chất lượng, bản lĩnh chính trị, tinh thần chiến đấu kiên cường, sẵn sàng hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc; nhiều thế hệ học sinh trở thành những anh hùng liệt sỹ, những sỹ quan quân đội, những lãnh đạo Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong và ngoài huyện. Với thành tích vẻ vang đó, ngành giáo dục huyện Mỏ Cày vinh dự được Chủ tịch Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng thưởng 2 Huân chương Giải phóng hạng Nhất (2), với thành tích “Duy trì và phát triển phong trào phổ thông và bình dân học vụ”. Vinh dự trước hết thuộc về quý thầy, cô

⁽¹⁾ Ngày 13-7-1967, 17 học sinh tiểu học xã Tân Bình bị máy bay Mỹ thăm sát; ngày 30-9-1967, 6 học sinh cấp II (lớp 7/10) bị máy bay Mỹ dội bom hy sinh.

⁽²⁾ Do chủ tịch Huỳnh Tấn Phát ký vào ngày 20-12-1967.

giáo, trong đó có thầy: Trương Minh Tài, Nguyễn Văn Ngọc, Trần Văn Sua (Trường Thế), Trương Duy Cang (Mười Quang), Phạm Văn Bá (Việt Hùng), Lê Phước Thiện (Lê Duyệt), Nguyễn Hữu Nghĩa (Chín Khoa), Nguyễn Văn Hạnh (Kiên Cường), Nguyễn Văn Cung (Duy Thanh) và nhiều thầy cô khác đến từ nhiều nơi trong và ngoài tỉnh như: thầy Trương Vĩnh Trọng, Bác sỹ - thầy giáo Trần Hữu Nghiệp, ... đến nay vẫn được nhiều thế hệ phụ huynh, học sinh nhắc đến với lòng tri ân và kính trọng.

Trong thời bình nhất là trong những thập niên đầu sau giải phóng quý thầy, cô giáo tiếp tục phát huy tốt truyền thống hiếu học, phấn đấu vượt qua vô vàn khó khăn về đời sống kinh tế, cơ sở vật chất Trường lớp, thiết bị dạy học, ... ra sức thi đua dạy tốt, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phục vụ xây dựng quê hương đất nước ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” theo lời Bác Hồ dạy.

Trân trọng, tự hào thành quả giáo dục huyện Mỏ Cày, tri ân các thế hệ nhà giáo qua các thời kỳ cách mạng, năm 2014 thực hiện chủ trương của Huyện ủy Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Hội cựu giáo chức và Phòng Giáo dục - Đào tạo hai huyện phối hợp tổ chức biên soạn, phát hành quyển Giáo dục huyện Mỏ Cày giai đoạn 1945-2009; các địa phương cũng đã hoàn thành tập Kỷ yếu nhà giáo các xã, thị trấn, bảo đảm mỗi thầy giáo, cô giáo các thời kỳ các mạng đều được vinh danh vào tập Kỷ yếu nhà giáo. Qua đó, góp phần động viên các thế hệ nhà giáo đương nhiệm ra sức rèn luyện đức, tài, nâng cao phẩm chất người chiến sỹ trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, những “kỹ sư tâm hồn” tiếp tục sự nghiệp “trồng người”, vun bồi truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc.

Tập “Kỷ yếu nhà giáo tiêu biểu huyện Mỏ Cày Nam” (tập 1), là tập Kỷ yếu nhà giáo cấp huyện, được Hội đồng bình chọn của huyện thống nhất bộ tiêu chí làm cơ sở bình chọn Nhà giáo tiêu biểu huyện Mỏ Cày Nam, gồm:

1. Cán bộ lãnh đạo ngành Giáo dục - Đào tạo (Trưởng, Phó Tiểu Ban Giáo dục huyện; Trưởng, Phó Trường phòng Giáo dục -

Đào tạo huyện), Chủ tịch Công đoàn giáo dục huyện qua các thời kỳ

2. Cán bộ, giáo viên kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã hy sinh, được cấp bằng Tổ quốc ghi công.

3. Cán bộ, giáo viên kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, được tặng thưởng huân, chương kháng chiến các hạng.

4. Cán bộ, chuyên viên Phòng giáo dục và Đào tạo.

5. Cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trong huyện đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp huyện, bằng khen của UBND tỉnh trở lên.

6. Giáo viên ưu tú.

7. Cán bộ, giáo viên thời kỳ hóa bình thống nhất đất nước.

- Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu: Chiến sỹ thi đua, giáo viên giỏi cấp huyện trở lên.

Tập *"KỶ YẾU NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU HUYỆN MỎ CÀY NAM"* phát hành lần đầu chắc chắn còn thiếu sót trong khâu bình chọn; chưa thể hiện đầy đủ, chính xác thông tin, hình ảnh Nhà giáo tiêu biểu, nhất là Nhà giáo đã hy sinh, qua đời. Ban biên tập kính mong đồng chí, đồng nghiệp và bạn đọc thông cảm, góp ý để lần tái bản sẽ được thể hiện đầy đủ, hoàn chỉnh.

Ban biên tập chân thành cảm ơn Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời; cảm ơn sự hợp tác nhiệt tình của Phòng Giáo dục và Đào tạo; cảm ơn quý vị thành viên Hội đồng bình chọn, Ban biên soạn, Hội cựu giáo chức các xã, thị trấn đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hợp tác trong sưu tầm, biên soạn để tập *"KỶ YẾU NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU HUYỆN MỎ CÀY NAM"* được hoàn thành./.

BAN BIÊN TẬP

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Biên soạn Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Công văn số 1848/UBND-VHXXH ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc sưu tầm, biên soạn, phát hành tập Nhà giáo Bến Tre;

Xét Tờ trình số 11/TTr-HCGC ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Hội Cựu giáo chức huyện về việc thành lập Ban Biên soạn Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Biên soạn Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam gồm các ông, bà có tên sau:

*** Ban Biên soạn:**

1. Ông Nguyễn Văn Chí, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Trưởng ban;
2. Ông Lê Văn Em, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo - Phó Trưởng ban;
3. Ông Lê Hữu Tiến, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện - Phó Trưởng ban;

Các thành viên:

4. Mời ông Trần Châu Phương, Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện;
5. Mời ông Trịnh Văn Nào, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
6. Mời ông Bùi Văn Thành, Chuyên viên chính Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
7. Ông Nguyễn Văn Phong, Phó Trưởng phòng Nội vụ;
8. Ông Phan Văn Thanh, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
9. Ông Triệu Thành Vinh, Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo;
10. Ông Phan Tấn Lộc, Kế toán trưởng Mẫu giáo Bình Khánh Tây;
11. Ông Nguyễn Ngọc Diệu, Phó Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện;
12. Bà Nguyễn Thị Thắm, Ủy viên Thường trực Hội Cựu giáo chức huyện;
13. Ông Trần Văn Thổ, Ủy viên BCH Hội Cựu giáo chức huyện.

*** Ban Cố vấn:**

1. Mời ông Nguyễn Hiệp Quốc, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy;
2. Mời ông Nguyễn Duy Thanh, Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;
3. Mời ông Bùi Thanh Hùng, Nguyên Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ Ban Biên soạn và Ban Cố vấn xây dựng Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam:

- Ban Biên soạn có trách nhiệm tổng hợp, sưu tầm hình ảnh, thông tin tư liệu biên tập, kiểm duyệt nội dung thông tin đảm bảo tính khách quan trung thực về các nội dung liên quan đến việc xây dựng Kỳ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam.

- Ban Cố vấn: Mời tham gia đóng góp nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành xây dựng Kỳ yếu, trong đó chú trọng những sự kiện lịch sử ngành, những dấu mốc quan trọng, những thay đổi quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển ngành Giáo dục huyện Mỏ Cày Nam qua các thời kỳ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện, Thủ trưởng các ngành có liên quan và các thành viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. HU, TT. HEND huyện;
- CT, các P.CT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV, TR.



Võ Văn Út

Số: 675/QĐ-UBND

Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Ban Biên soạn
Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Công văn số 1848/UBND-VHXXH ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc sưu tầm, biên soạn, phát hành tập Nhà giáo Bến Tre;

Xét Tờ trình số 01/TTr-HCGC ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Hội Cựu giáo chức huyện về việc kiện toàn Ban Biên soạn Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Biên soạn Kỷ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam gồm các ông, bà có tên sau:

*** Ban Biên soạn:**

1. Ông Nguyễn Việt Thành, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Trưởng ban;

2. Ông Lê Văn Em, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo - Phó Trưởng ban;

3. Ông Lê Hữu Tiến, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện - Phó Trưởng ban;

Các thành viên:

4. Mời ông Trần Châu Phương, Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện;

5. Mời ông Trần Thành Long, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;

6. Mời bà Bùi Ngọc Hạnh, Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy;

7. Ông Nguyễn Thanh Trúc, Phó Trưởng phòng Nội vụ;

8. Ông Phan Văn Thanh, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;

9. Ông Triệu Thành Vinh, Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo;

10. Ông Phan Tấn Lộc, Nhân viên trường THCS thị trấn Mỏ Cày;

11. Ông Phạm Minh Tâm, Phó Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện;

12. Bà Nguyễn Thị Thắm, Ủy viên Thường trực Hội Cựu giáo chức huyện;

13. Ông Trần Văn Thỏ, Ủy viên BCH Hội Cựu giáo chức huyện.

* Ban Cố vấn:

1. Mời ông Nguyễn Hiệp Quốc, Nguyên Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy;
2. Mời ông Nguyễn Duy Thanh, Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;
3. Mời ông Bùi Thanh Hùng, Nguyên Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ Ban Biên soạn và Ban Cố vấn xây dựng Kỳ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam:

- Ban Biên soạn có trách nhiệm tổng hợp, sưu tầm hình ảnh, thông tin tư liệu biên tập, kiểm duyệt nội dung thông tin đảm bảo tính khách quan trung thực về các nội dung liên quan đến việc xây dựng Kỳ yếu Nhà giáo huyện Mỏ Cày Nam.

- Ban Cố vấn: Mời tham gia đóng góp nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành xây dựng Kỳ yếu, trong đó chú trọng những sự kiện lịch sử ngành, những dấu mốc quan trọng, những thay đổi quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển ngành Giáo dục huyện Mỏ Cày Nam qua các thời kỳ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện, Thủ trưởng các ngành có liên quan và các thành viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 3554/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các P. CT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV, Th.



Võ Văn Ứt

1. NHÀ GIÁO LÃNH ĐẠO NGÀNH



NHÀ GIÁO
NGUYỄN KIÊN CƯỜNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN HẠNH

Tên thường dùng, bí danh:

Nguyễn Kiên Cường

Ngày tháng năm sinh: 17/03/1935

Quê quán: xã Thanh Tân, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp Tân Phong 5, xã Thanh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0836.286.880

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn: DHSP Sử

- Lý luận chính trị: cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1962–1964 giáo viên cấp 1 kháng chiến thuộc ban giáo dục xã Thanh Tân.

- Từ 1964–1966 giáo viên cấp 2 kháng chiến; giáo viên Trường sư phạm sơ – trung cấp thuộc tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1966–1968 cán bộ giáo dục thuộc tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1968–1970 ủy viên tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1970–1971 Phó trưởng ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1971–1972 bị bắt cầm tù ngoài Côn Đảo.

- Từ 1973–1974 cán bộ giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1974–1975 ủy viên tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1975–1976 Trưởng phòng phổ thông thuộc tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1976–1978 Trưởng ban thanh tra thuộc tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

- Từ 1978–1983 Trưởng phòng giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 1983–1988 Phó Giám đốc sở giáo dục Bến Tre.

- Từ 1988–1996 Giám đốc sở giáo dục Bến Tre.

Vào Đảng CSVN năm 1967 tại Chi bộ tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Nhà giáo ưu tú; chiến sĩ thi đua cấp ngành; 2 huân chương (quyết thắng hạng nhất, kháng chiến hạng nhất); bằng khen của Bộ giáo dục và của UBND tỉnh.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

- Lãnh đạo ngành giáo dục tỉnh nhà từ yếu vươn lên trội so với các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long.

- Năm 1995 Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo biểu dương giáo dục Bến Tre là một trong ba tỉnh tiêu biểu của giáo dục các tỉnh phía Nam và được nhà nước tặng Huân chương lao động hạng nhất.



**NHÀ GIÁO
TRƯƠNG DUY CANG**

Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG DUY CANG

Tên thường dùng, bí danh:

Trương Văn Quang

Ngày tháng năm sinh: 24/04/1933

Quê quán: Xã Khánh Thạnh Tân,
Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp Vĩnh Hòa, Xã Tân
Hội, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh
Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Trung học.

Quá trình công tác:

- Từ 6/1947–12/1959 công tác mật trong học sinh, giáo viên thuộc huyện Mỏ Cày.

- Từ 1960–1963 tham gia Đồng Khởi, trưởng ban giáo dục xã Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1963–1969 ủy viên Ban tuyên huấn Trường Đảng huyện Mỏ Cày.

- Từ 1969–1971 xã đội chánh Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1971–1976 Phó ban tuyên huấn Mỏ Cày Bắc, ủy viên thư kí.

- Từ 1976–1978 Trưởng phòng Giáo dục Huyện Mỏ Cày.

- Từ 1978–1984 chuyên viên nghiên cứu của UBND tỉnh Bến Tre.

- Từ 1984–1989 thường vụ huyện ủy, trưởng ban tuyên huấn huyện Mỏ Cày.

- Từ 1990 nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm 1962 tại Chi bộ xã Khánh Thạnh Tân.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua; 3 Huân chương (chống Mỹ cứu nước hạng nhất, quyết thắng hạng nhất, kháng chiến hạng ba); bằng khen của UBND tỉnh..

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

- Nòng cốt xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng góp phần bồi dưỡng chính trị cho cán bộ cấp huyện, xã thời kháng chiến.

- Là trưởng phòng giáo dục và trưởng ban tuyên huấn huyện ủy, thầy đã góp phần xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục của huyện.

- Thầy có 8 người con, trong đó có 3 người con công tác trong ngành giáo dục.

- Thầy mất năm 1995.

Sách này do Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre số hóa theo bản gốc. Hoàn thành vào tháng 04 năm 2022.

Được đăng tải tại địa chỉ <http://hcgcbt.edu.vn>



**NHÀ GIÁO
BÙI THANH HÙNG**

Họ tên khai sinh: **BÙI VĂN NĂM**

Tên thường dùng, bí danh:

Thanh Hùng

Ngày tháng năm sinh: 10-10-1947

Quê quán: Xã An Định, Huyện Mỏ Cày,
Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 346, Ấp Phú Tây, Xã
An Định, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh
Bến Tre

Số điện thoại: 0373.484.301

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 10/10

- Chuyên môn: Giáo viên chính trị
cấp 3

- Lý luận chính trị: Cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1963 - 1969: giáo viên kháng chiến, dạy cấp 1 thuộc tiểu
ban giáo dục xã An Định.

- Từ 1970-1971 : Bí thư xã đoàn, Phó ban tuyên huấn xã
An Định.

- Từ 1972-1976: Trưởng Phòng Giáo dục Mỏ Cày Nam; Phó
Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 1977-1979: Học viên Trường Nguyễn Ái Quốc.

- Từ 1979-1980: Phó Trưởng ban thanh tra Sở Giáo dục
Bến Tre.

- Từ 1981-1983: Phó Hiệu Trưởng Trường THPT Mỏ Cày,
phụ trách phân hiệu xã An Định.

- Từ 1984-1987 : Giám đốc trung tâm dạy nghề huyện Mỏ Cày

- Từ 1988-2005: Giáo viên cấp 3 dạy chính trị Trường THPT
An Thới

Vào Đảng CSVN năm 1971 tại Chi bộ xã An Định.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cấp cơ

sở; Huân chương kháng chiến hạng nhì; Huân chương chiến thắng hạng nhì; Huy chương vì sự nghiệp giáo dục.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: thầy đã có những đóng góp quý báu cho nền giáo dục tỉnh nhà:

- Nồng cốt xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã An Định; góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh kháng chiến trưởng thành, tham gia vào công cuộc chống Mỹ cứu nước.

- Sau giải phóng, tiếp tục học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, góp phần bồi dưỡng nhận thức chính trị cho nhiều lớp học sinh cấp 3.

Thầy có gia đình, có 8 con, trong đó có 3 người con công tác trong ngành giáo dục.

Thầy mất năm 2020.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN DUY THANH**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN CÙNG

Tên thường dùng, bí danh:

Nguyễn Duy Thanh

Ngày tháng năm sinh: 15-07-1942

Quê quán: Xã An Thới, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp An Hòa, xã An Thới, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0986.345.136

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài toàn phần
- Chuyên môn: Đại học Sư Phạm
- Lý luận chính trị: Cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1965-1967: Giáo viên kháng chiến dạy cấp 1 thuộc tiểu ban giáo dục xã An Thới.

- Từ 1967-1969 : Trưởng tiểu ban giáo dục xã An Thới.

- Từ 1975-1986: Cán bộ, Phó Trường phòng, Trưởng phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 1986-1989: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày.

- Từ 1989-1995: Trưởng ban tuyên giáo huyện ủy Mỏ Cày.

- Từ năm 2000 đến nay nghỉ hưu.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục:

- Từ 1996-2000: Bí thư Đảng ủy Thị trấn Mỏ Cày.

- Từ 2005-2015: Chủ tịch Hội cựu giáo chức huyện Mỏ Cày.

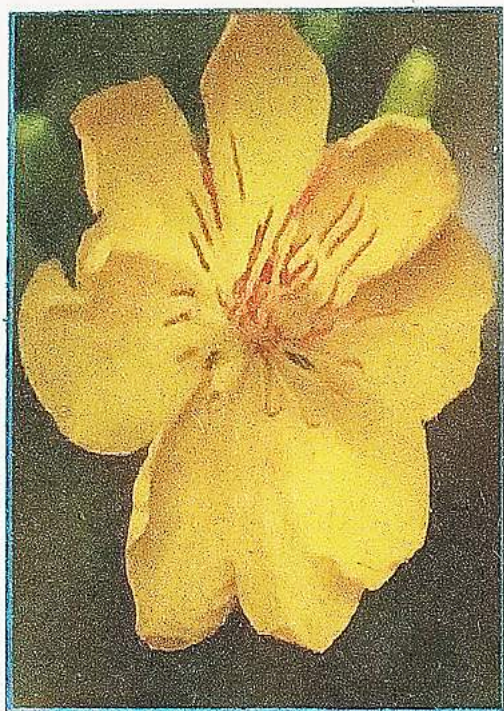
Vào Đảng CSVN năm 1968 tại Chi bộ xã An Thới.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương vì sự nghiệp tư tưởng văn hóa.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã An Thới trong thời kì chống Mỹ cứu nước.

Với cương vị Trưởng Phòng giáo dục, Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng ban tuyên giáo huyện ủy, đã nồng cốt xây dựng và phát triển công tác xây dựng đảng trong ngành giáo dục, góp phần củng cố xây dựng tốt đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nâng cao chất lượng giáo dục, kế thừa và phát huy tốt truyền thống giáo dục thời chống Mỹ cứu nước của huyện nhà trong giai đoạn mới.

Thầy có gia đình, có 5 con, trong đó có 1 người con công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO HUỖNH THỊ LUYẾN

Họ tên khai sinh:

HUỖNH THỊ LUYẾN

Tên thường dùng, bí danh:

Huỳnh Minh Phương

Ngày tháng năm sinh: 12-08-1948

Quê quán: Xã Minh Đức, Huyện Mỏ
Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 84, Khu phố 3, Thị
Trần Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam,
Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0795.634.079

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn: Đại học Sư Phạm
- Lý luận chính trị: Cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1965-1968: Giáo viên kháng chiến, dạy cấp 1 thuộc tiểu
ban giáo dục xã Minh Đức.

- Từ 1969-1974 : Giáo viên cấp 2, dạy học vùng giải phóng xã
Định Thủy thuộc tiểu ban giáo dục Tỉnh Bến Tre.

- Từ 1975-1984: Giáo viên Trường phổ thông cơ sở xã An
Định thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 1985-1989: Phó Trưởng Phòng giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 1990-1994: Trưởng Phòng Giáo dục huyện ủy Mỏ Cày.

- Từ 1995-1999: Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện
Mỏ Cày

- Từ 2000-2006: Ủy viên ban thường vụ huyện ủy, Trưởng ban
tuyên giáo huyện ủy.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục

Vào Đảng CSVN ngày 12-8-1968 tại Chi bộ xã Minh Đức.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua, Huân

chương chống Mỹ cứu nước hạng nhì, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, nhiều bằng khen của UBND Tỉnh,

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh vùng giải phóng có trình độ văn hóa, lên đường tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Sau ngày giải phóng trên cương vị lãnh đạo ngành, UBND huyện, Ban tuyên giáo huyện, đã nồng cốt xây dựng và phát triển tốt sự nghiệp giáo dục huyện nhà, đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho địa phương.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN BÉ**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN BÉ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 12-12-1952

Quê quán: Xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số D4, Khu phố 5, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: tú tài 2
- Chuyên môn: Đại học Sư Phạm
- Lý luận chính trị: cử nhân

Quá trình công tác:

- Từ 5/1975–10/1975: công tác tại UBND cách mạng xã Tập Sơn, Huyện Trà Cú, Tỉnh Cửu Long.

- Từ 10/1975–10/1977: dạy học tại Trường phổ thông cấp 2 xã Tập Sơn, Huyện Trà Cú, Tỉnh Cửu Long.

- Từ tháng 10/1977–10/1981: cán bộ Phòng Giáo dục huyện Trà Cú, Tỉnh Cửu Long.

- Từ 10/1981–11/1985: cán bộ Phòng Giáo dục, Hiệu Phó Trường bồi dưỡng giáo dục huyện, Phó Trường Phòng Giáo dục, Hiệu trưởng Trường bồi dưỡng giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 01/1991–12/1998: Huyện ủy viên, Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Mỏ Cày

- Từ 01/1999–12/2012: Chánh thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre, Ủy viên thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Từ 10/2013 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 30-03-1984 tại Chi bộ xã Phòng Giáo dục Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Huân chương lao động hạng ba; bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; nhiều bằng khen của Bộ giáo dục và Đào tạo và của UBND tỉnh.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

- Nòng cốt, cùng cố xây dựng giáo dục huyện Mỏ Cày vượt qua thời kỳ khủng hoảng kinh tế xã hội, bước vào giai đoạn ổn định, phát triển.

- Góp phần củng cố nền nếp thanh tra, kiểm tra ở các cấp quản lý giáo dục và trong hệ thống nhà Trường của tỉnh.

Thầy có vợ là nhà giáo, có 1 con dâu cũng là nhà giáo

Thầy mất năm 2020.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN HIỆP QUỐC**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN HIỆP QUỐC

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 14-08-1958

Quê quán: Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày,
Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 99, Ấp Thanh Thủy,
Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam,
Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0918.262.672

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
phổ thông

- Chuyên môn: Đại học Sư Phạm

- Lý luận chính trị: cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 10/1979-02/1988: Cán bộ tổ chức Phòng Giáo dục huyện
Mỏ Cày

- Từ 03/1988-06/1999: Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào
tạo huyện Mỏ Cày

- Từ 06/1999-05/2004: Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo
huyện Mỏ Cày

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục

- Từ 06/2004-09/2005: Phó Chủ tịch HĐND Huyện Mỏ Cày.

- Từ 10/2005-03/2009: Phó Chủ tịch UBND Huyện Mỏ Cày.

- Từ 04/2009-07/2010: Trưởng Ban tuyên giáo huyện ủy
Huyện Mỏ Cày Nam.

- Từ 08/2010-2018: Phó Bí thư thường trực huyện ủy Huyện
Mỏ Cày Nam.

- Từ 2018 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 1983 tại Chi bộ Phòng Giáo dục Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;
Huân chương lao động hạng ba.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN CHÍ**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN CHÍ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10-08-1958

Quê quán: Xã An Thạnh, Huyện Mô Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp An Bình, Xã An Thạnh, Huyện Mô Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0949.181.924

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn: Đại học Sư Phạm
- Lý luận chính trị: cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 9/1981–9/1982: Giáo viên Trường phổ thông cơ sở An Thạnh, Huyện Mô Cày, Tỉnh Bến Tre
- Từ 9/1982–9/1983: Học viên Trường cán bộ quản lý giáo dục Bến Tre.
- Từ 10/1983–9/1988: Phó Hiệu trưởng Trường phổ thông cơ sở An Thạnh, Huyện Mô Cày, Tỉnh Bến Tre
- Từ 10/1988–10/1995: Hiệu trưởng Trường phổ thông cơ sở An Thạnh, Huyện Mô Cày, Tỉnh Bến Tre
- Từ 11/1995–8/1999: Hiệu trưởng Trường THCS An Thạnh, Huyện Mô Cày, Tỉnh Bến Tre.
- Từ 9/1999–5/2004: Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Mô Cày.
- Từ 6/2004–4/2009: Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Mô Cày.
- Từ 2018 đến nay nghỉ hưu.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục

- Từ 5/2009–8/2018: Phó Chủ tịch UBND huyện Mỏ Cày Nam; Ủy viên ban thường vụ huyện ủy nhiệm kì 2010-2015, 2015-2020.

Vào Đảng CSVN ngày 1984 tại Chi bộ ấp An Lộc Thị, Xã An Thạnh.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:



**NHÀ GIÁO
BÙI VĂN ĐƠ**

Họ tên khai sinh: **BÙI VĂN ĐƠ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 30-01-1956

Quê quán: Xã Bình Khánh, Huyện
Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp Phú Tây Hạ, Xã
Bình Khánh, Huyện Mỏ Cày Nam,
Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0919.802.449

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn: Đại học Sư Phạm
- Lý luận chính trị: cử nhân

Quá trình công tác:

- Từ 1980-1999: Cán bộ, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày.

- Từ 1999–2009: Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Mỏ Cày.

- Từ 2009–2016: Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Mỏ Cày Nam.

- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục

Vào Đảng CSVN ngày 1984 tại Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre;

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:



**NHÀ GIÁO
NGÔ MẠNH DÂN**

Họ tên khai sinh: **NGÔ MẠNH DÂN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20-12-1937

Quê quán: Xã An Đồng, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình.

Thường trú: Số nhà 119A, Khu Phố 1, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0374.165.646

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn: giáo viên toán

Quá trình công tác:

- Từ 1962–1973: Giáo viên ở Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình.
- Từ 1973–1975: cán bộ tăng cường vào Nam đánh Mỹ tại Bình Phước, Tây Ninh
- Từ 1975–1978: công tác chuyên môn Sở Giáo dục Bến Tre.
- Từ 1978–1992: quản lý giáo dục – Phó Trưởng phòng giáo dục Mỏ Cày.
- Từ 1992 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 1984 tại Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: dạy học sinh giỏi của Tỉnh Thái Bình. Chỉ đạo phong trào thi đua hai tốt của tỉnh Bến Tre và huyện Mỏ Cày nhanh chóng đi vào nề nếp.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN MINH TRIỀU**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN MINH TRIỀU

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 26-11-1946

Quê quán: Xã An Thới, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Ấp An Phước, Xã An Thới, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 02753.847.707

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn: giáo viên tiểu học
- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1965–1969: giáo viên cấp 1, xã An Thới, Huyện Mỏ Cày.
- Từ 1976–1983: cán bộ Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.
- Từ 1983–1993: Chủ tịch công đoàn ngành giáo dục huyện Mỏ Cày.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục

- Từ 1993–1998: Phó chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Mỏ Cày.
- Từ 1998 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 1981 tại Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Thầy có gia đình, có 4 người con, trong đó có 6 người con kể cả dâu rể đều công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN NGỌC THIÊM**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NGỌC THIÊM

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 04-01-1951

Quê quán: Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Số nhà 77/2, Khu phố 5, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0919.779.689

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: tú tài 2

- Chuyên môn: Đại học Sư phạm

- Lý luận chính trị: trung học

Quá trình công tác:

- Từ 1973–1976: giáo viên dạy lớp Trường cấp 2 Lộc Thuận huyện Bình Đại.

- Từ 1977-1987 : giáo viên dạy lớp Trường THCS Đồng Khởi 1, Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày.

- Từ 1988–1992: chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Mỏ Cày.

- Từ 1993–2008: Chủ tịch công đoàn giáo dục huyện.

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

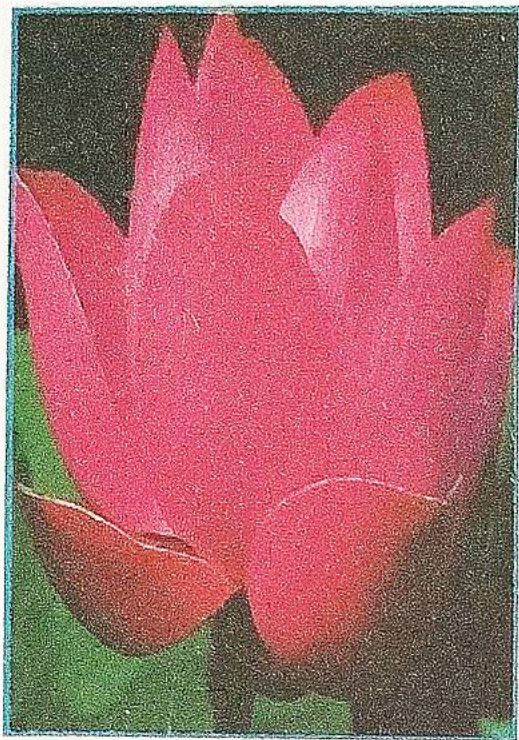
Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục

Vào Đảng CSVN ngày 1988 tại Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sĩ thi đua cơ sở; bằng khen của công đoàn giáo dục Việt Nam; kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: góp phần xây dựng hệ thống công đoàn nói chung, công đoàn ngành giáo dục nói riêng vững mạnh.

2. NHÀ GIÁO LIỆT SĨ



**NHÀ GIÁO
PHAN VĂN A**

Họ tên khai sinh: **PHAN VĂN A**

Tên thường dùng, bí danh: **HIỆP SĨ**

Ngày tháng năm sinh: 1940

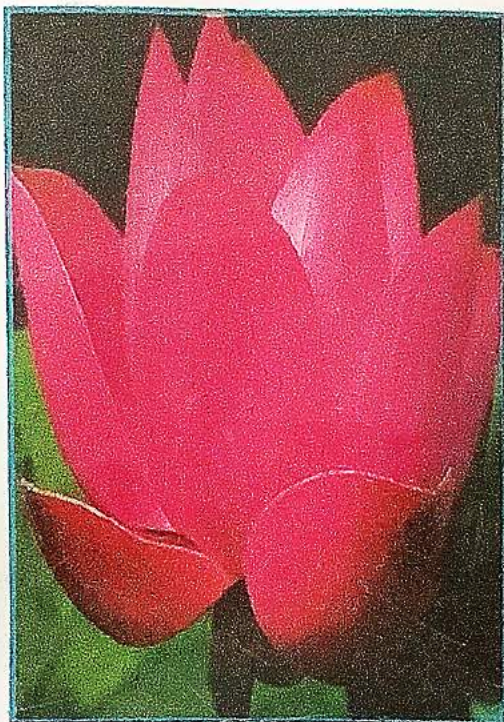
Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1960–1963 là giáo viên Trường
cấp 1 Thành Thới.

Vào Đảng CSVN năm: 1962

Hy sinh năm: 1963 tại xã Thành
Thới.



**NHÀ GIÁO
ĐỖ VĂN Á**

Họ tên khai sinh: **ĐỖ VĂN Á**

Tên thường dùng, bí danh:

THANH HIỀN

Ngày tháng năm sinh: 1950

Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ năm 1967-1968 là giáo viên tại
xã Thành Thới.

Hy sinh năm: 1968 tại Bến Tre.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ BẢNH

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ BẢNH

Tên thường dùng, bí danh:

THANH HỒNG

Ngày tháng năm sinh: 1952

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

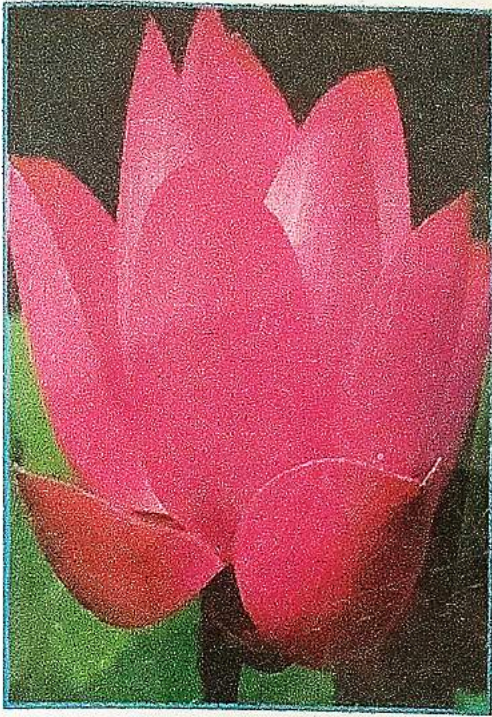
Trình độ: Học vấn phổ thông: 5/10

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1966–1967 là giáo viên tiểu ban
Giáo dục An Thạnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng
chiến chống Mỹ hạng 2.

Hy sinh năm: 1968 tại Thị xã Bến Tre.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN CÀ**

Họ tên khai sinh: **TRẦN VĂN CÀ**

Tên thường dùng, bí danh:

Hồng Châu

Ngày tháng năm sinh:

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 5/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: sư phạm
cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành
giáo dục-đào tạo:

- Từ 1960-1963 là giáo viên tại xã Ngãi Đăng

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh
kiêm nhiệm:

- Từ 1964-1968 là cán bộ bưu chính tỉnh Bến Tre.

Vào Đảng CSVN năm: 1962 tại chi bộ xã Ngãi Đăng

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Kỷ niệm chương giáo dục

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng
chiến chống Mỹ hạng III.

Hy sinh năm 1968 tại xã Thạnh Ngãi.



**NHÀ GIÁO
PHAN VĂN CAM**

Họ tên khai sinh:

PHAN VĂN CAM

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1929

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1949–1955 là giáo viên tại xã Ngãi Đăng.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1955–1961 là Trưởng ban tuyên giáo xã Ngãi Đăng.

Vào Đảng CSVN năm: 1950 tại chi bộ xã Ngãi Đăng

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng II

Hy sinh năm: 1962



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN CHÂU**

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN CHÂU

Tên thường dùng, bí danh: 2 Chí

Ngày tháng năm sinh: 08/2/1928

Quê quán, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 4/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1970 là giáo viên kiêm ủy viên bình dân học vụ và bổ túc văn hóa thuộc tiểu ban giáo dục xã An Định.

Vào Đảng CSVN năm: 1969 tại chi bộ Ấp Phú Lợi Hạ, xã An Định

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Hy sinh năm: 06/04/1970 tại xã An Định, Bằng Tổ Quốc ghi công. Số BE 32353



NHÀ GIÁO
PHẠM QUANG DÁNH

Họ tên khai sinh:

PHẠM QUANG DÁNH

Tên thường dùng, bí danh:

Thanh Giang

Ngày tháng năm sinh: 1946

Quê quán, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 7/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1963–1969 là giáo viên kiêm ủy viên phổ thông thuộc tiểu ban giáo dục xã An Định.

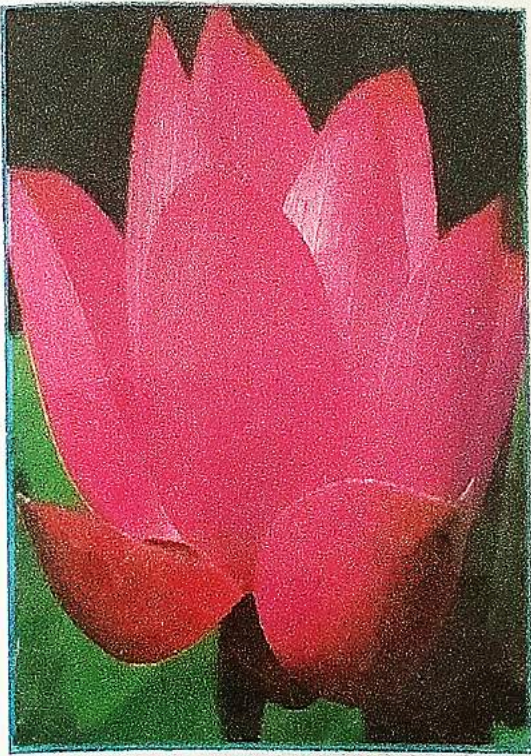
Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1970 là Cán bộ Ban tuyên huấn Xã An Định

Vào Đảng CSVN năm: 1969 tại chi bộ: Ấp Phú Lộc Thượng

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Hy sinh năm: 15/03/1970, tại: xã An Định. Bằng tổ Quốc ghi công. Số BE 31812



**NHÀ GIÁO
VÕ VĂN DÀNH**

Họ tên khai sinh:

VÕ VĂN DÀNH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1925

Quê quán: xã An Thới, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 5/12

Quá trình công tác trong ngành
giáo dục-đào tạo:

- Từ 1963–1966 là trưởng ban giáo
dục xã An Thới.

Hy sinh năm: 1966 tại An Thới.



**NHÀ GIÁO
PHAN VĂN ĐỆ**

Họ tên khai sinh:

PHAN VĂN ĐỆ

Tên thường dùng, bí danh:

Sáu Dưỡng

Ngày tháng năm sinh: 1943

Quê quán: Xã Đa Phước Hội, Huyện
Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Trình độ:

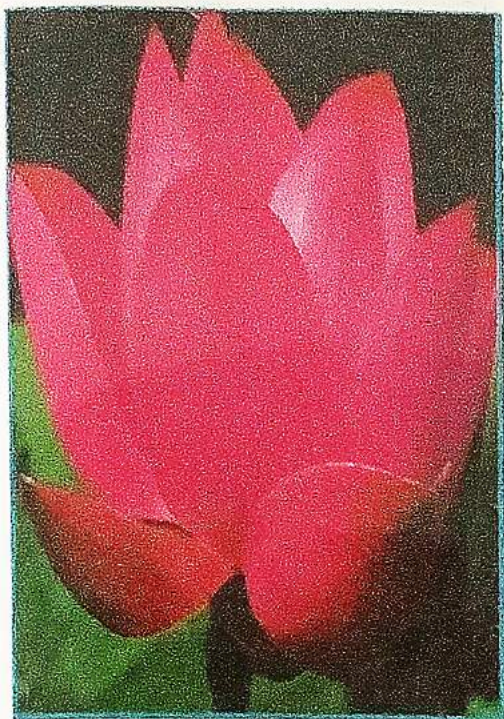
- Học văn phổ thông: trung học
- Chuyên môn: nghiệp vụ sư phạm
qua các lớp tập huấn do tiểu ban giáo
dục huyện mở.

Quá trình công tác:

- Từ 1960–1971: Phó ban giáo dục xã Đa Phước Hội

Vào Đảng CSVN năm 1965 tại Chi bộ xã Đa Phước Hội. Năm 1971 trong một cuộc hành quân của địch càn quét vào vùng giải phóng xã Đa Phước Hội, thầy vẫn bám chắc địa bàn chiến đấu và anh dũng hi sinh.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: nhà giáo liệt sĩ.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN ĐÈO**

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN ĐÈO

Tên thường dùng, bí danh:

Quyết Thắng

Ngày tháng năm sinh: 1950

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 4/10

- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966–1967 là giáo viên Trường phổ thông cấp 1, ấp Phú Lộc Hạ 2, xã An Định

- Từ 1970–1971 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã An Định.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Năm 1970 là cán bộ tuyên huấn Xã An Định

Vào Đảng CSVN năm: 1969 tại chi bộ: Ấp Phú Lộc Thượng

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng nhì.

Hy sinh năm: 08/09/1971, tại: xã An Định. Bằng tổ Quốc ghi công. Số BE 27346.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN ĐỊNH**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN ĐỊNH

Tên thường dùng, bí danh:

KHÔI NGHĨA

Ngày tháng năm sinh 1915

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN Cấp II

- Chuyên môn nghiệp vụ:

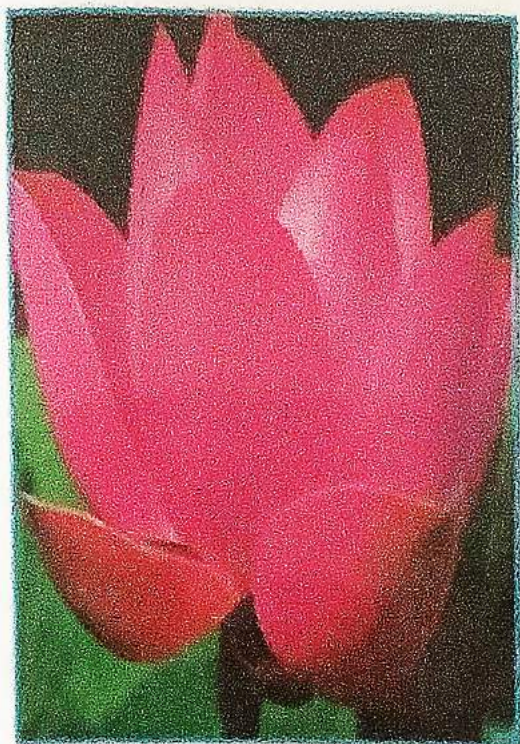
Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1935-1942 là giáo viên tại Xã Phước Hiệp, Mô Cày.

Vào Đảng CSVN năm 1947: tại chi bộ: Xã Phước Hiệp.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận : Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng II

Hy sinh năm 1970 tại Xã Phước Hiệp.



**NHÀ GIÁO
MAI THỊ HÀ**

Họ tên khai sinh: **MAI THỊ HÀ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh 1949

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP Cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1968-1972 là giáo viên cấp 1 tại xã Phước Hiệp.

Vào Đảng CSVN năm: 1987 tại chi bộ: Ấp An Hòa

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận : Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3.

Hy sinh năm: 1972 tại Phước Hiệp.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN HẾT**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN HẾT

Tên thường dùng, bí danh:

Hoàng Dũng

Ngày tháng năm sinh: 1944

Quê quán: Xã An Định, Huyện Mộ
Cày, Tỉnh Bến Tre

Trình độ:

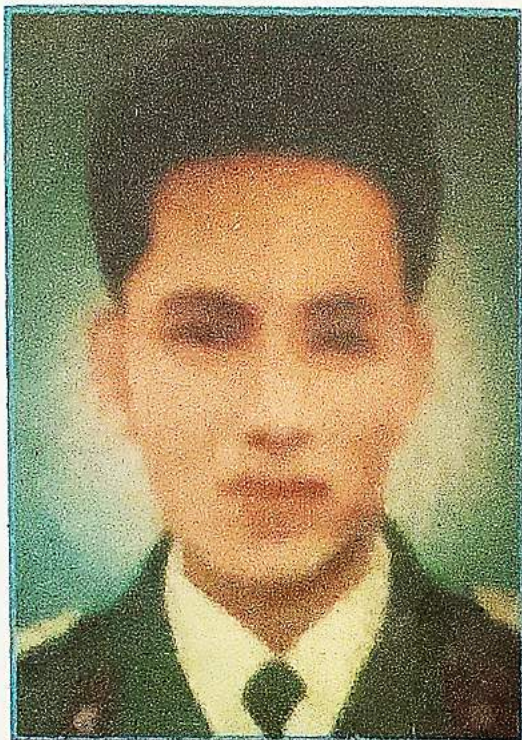
- Học văn phổ thông: trung học
- Chuyên môn: nghiệp vụ sư phạm
qua các lớp tập huấn do tiểu ban giáo
dục huyện mở.

Quá trình công tác:

- Từ 1963–1969: giáo viên cấp 1 tại xã An Định.

Thầy hi sinh năm 1969

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Nhà giáo liệt sĩ, Thủ
tướng Chính phủ truy tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và
bằng Tổ quốc ghi công.



**NHÀ GIÁO
PHẠM VĂN KHIẾU**

Họ tên khai sinh:

PHẠM VĂN KHIẾU

Tên thường dùng, bí danh:

SÁU TÂM

Ngày tháng năm sinh: 1940

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 6/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

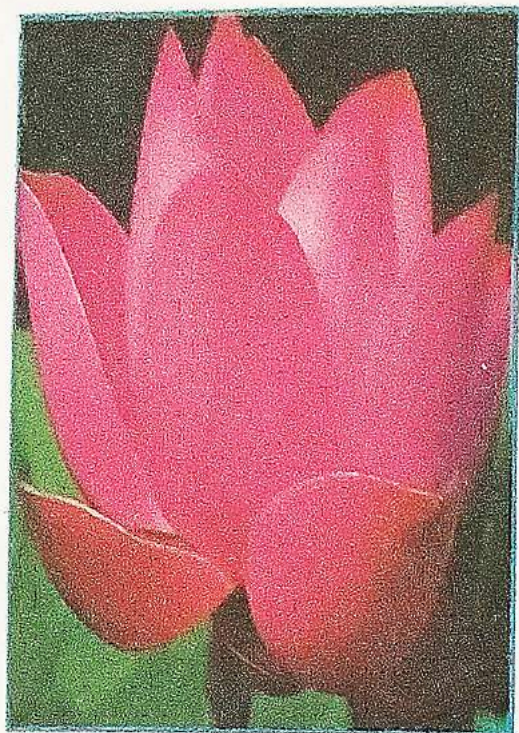
Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1962–1967 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã
An Thạnh.

Vào Đảng CSVN năm: 1965 tại chi bộ: An Thạnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương
kháng chiến hạng 3.

Hy sinh năm: 9/5/1968 tại Đơn vị 261a.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN KINH**

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN KINH

Tên thường dùng, bí danh:

THÀNH TIẾN

Ngày tháng năm sinh: 1935

Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

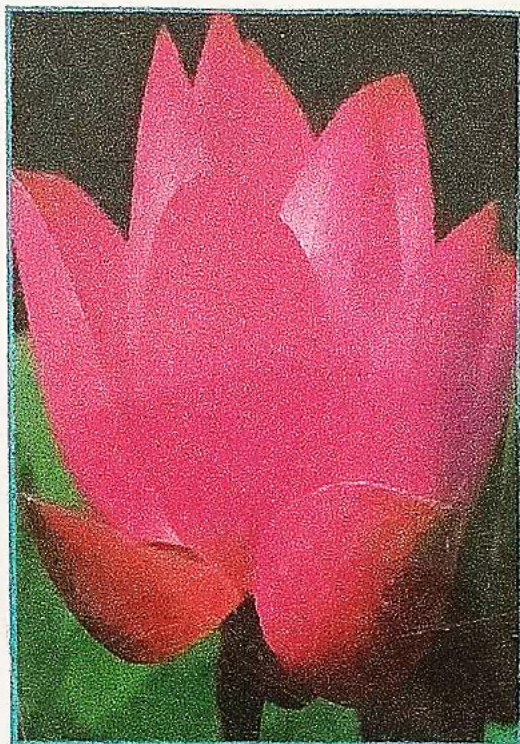
Trình độ: học văn phổ thông: 7/10

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1960–1968 là giáo viên Trường
tiểu học Thành Thới.

Vào Đảng CSVN năm: 1962 tại chi bộ: Thới Đức

Hy sinh năm: 1968 tại Mỏ Cày.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN LIÊU**

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN LIÊU

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1939

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 5/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: sư phạm cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

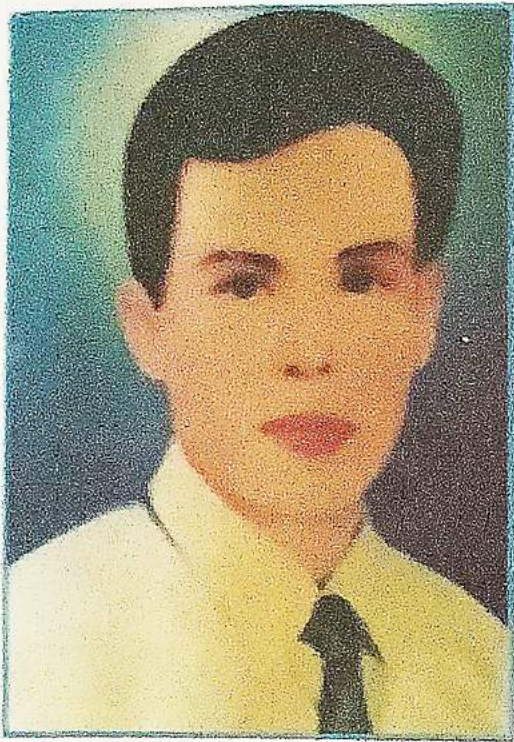
- Từ 1960–1963 là giáo viên tại xã Ngãi Đăng.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1964–1968 là bộ đội miền chủ lực miền Nam

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Kỷ niệm chương ngành giáo dục.

Hy sinh năm: 1968 tại Cai Lậy, Tiền Giang.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN LỰA**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN LỰA

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1917

Quê quán: Xã Minh Đức, Huyện Mỏ
Cày, Tỉnh Bến Tre

Quá trình công tác:

- Từ 9/1954: giáo viên cấp 1 ở xã
Minh Đức sau đó chuyển vào công
tác vào tỉnh Bạc Liêu.

- Năm 1962 thầy đã chiến đấu và hi
sinh ở tỉnh Bạc Liêu.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: nhà giáo liệt sĩ, truy tặng
bằng Tổ quốc ghi công.



**NHÀ GIÁO
ĐOÀN VĂN NÍT**

Họ tên khai sinh:

ĐOÀN VĂN NÍT

Tên thường dùng, bí danh:

Minh Thành

Ngày tháng năm sinh: 1943

Quê quán, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 7/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1964–1969 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã An Thạnh.

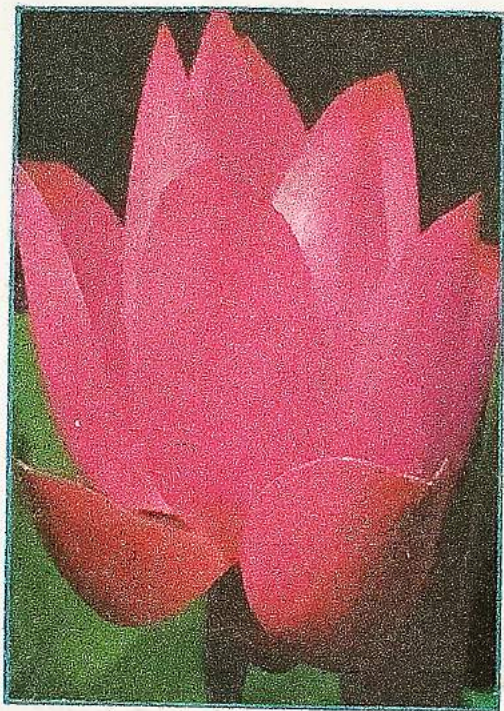
Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1970–1972 là Phó Bí thư Xã đoàn Xã An Định.

Vào Đảng CSVN năm: 1969 tại chi bộ: Xã An Định

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Hy sinh năm: 02/09/1972, tại: xã An Định. Bằng Tổ quốc ghi công. Số BE 20404.



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN PHÀN**

Họ tên khai sinh: **LÊ VĂN PHÀN**

Tên thường dùng, bí danh: Tư Bạch

Ngày tháng năm sinh:

Quê quán: Xã Bình Khánh, Huyện
Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Trình độ:

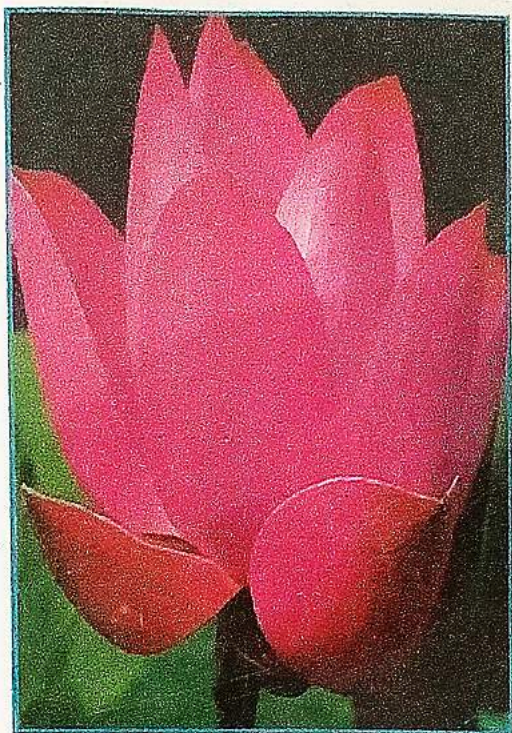
Học vấn phổ thông: tiểu học

Quá trình công tác:

- Từ 1951–1957 giáo viên kháng chiến dạy cấp 1,
- Từ 1962–1970 Trưởng ban giáo dục xã Bình Khánh.

- Từ 1970 địch càn quét vào vùng giải phóng xã Bình Khánh, thầy đã bám chắc địa bàn chiến đấu và anh dũng hi sinh.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Nhà giáo liệt sĩ, Huân chương kháng chiến hạng Nhất, bằng Tổ quốc ghi công.



**NHÀ GIÁO
HUỲNH VĂN QUYÊN**

Minh Đức

- Năm 1970 là quân giới tỉnh Bến Tre.

Hy sinh năm: 1970 tại Bến Tre

Họ tên khai sinh:

HUỲNH VĂN QUYÊN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1946

Quê quán: xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

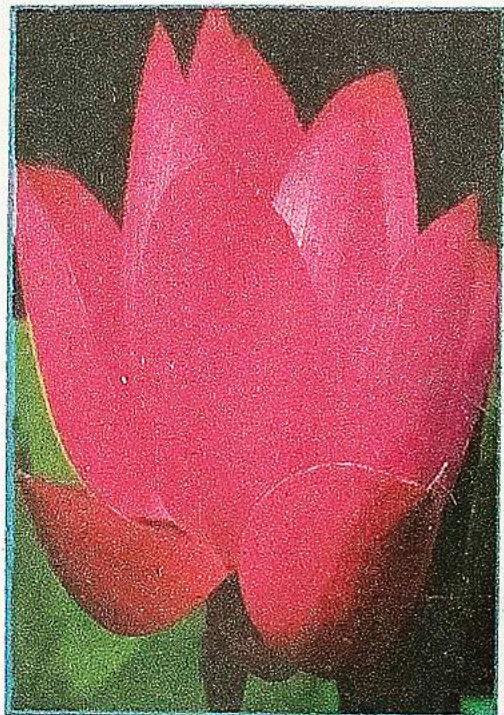
Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 6/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1963-1969 là giáo viên tại xã



**NHÀ GIÁO
ĐỖ VĂN QUỲNH**

Họ tên khai sinh:

ĐỖ VĂN QUỲNH

Tên thường dùng, bí danh:

VĂN HÙNG

Ngày tháng năm sinh: 1940

Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

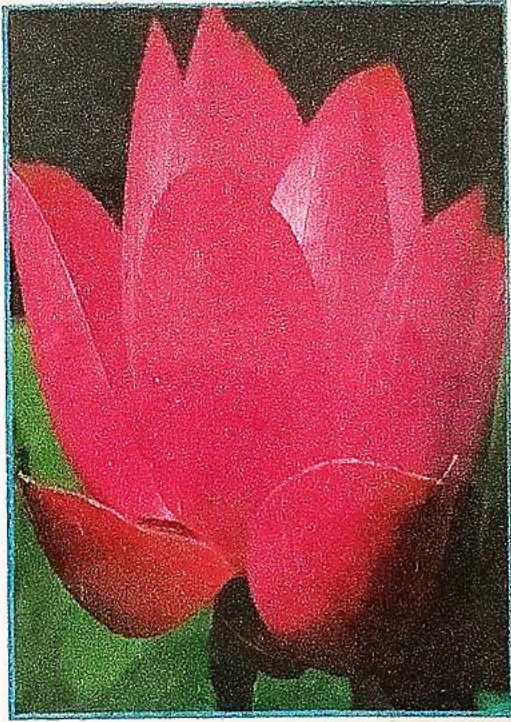
- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1960–1963 là giáo viên tại xã Thành Thới.

Vào Đảng CSVN năm: 1962 tại chi bộ: ấp Thới Khương,
Thành Thới

Hy sinh năm: 1971 tại xã Thanh Tân, Mỏ Cày.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN RONG**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN RONG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1943

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 6/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

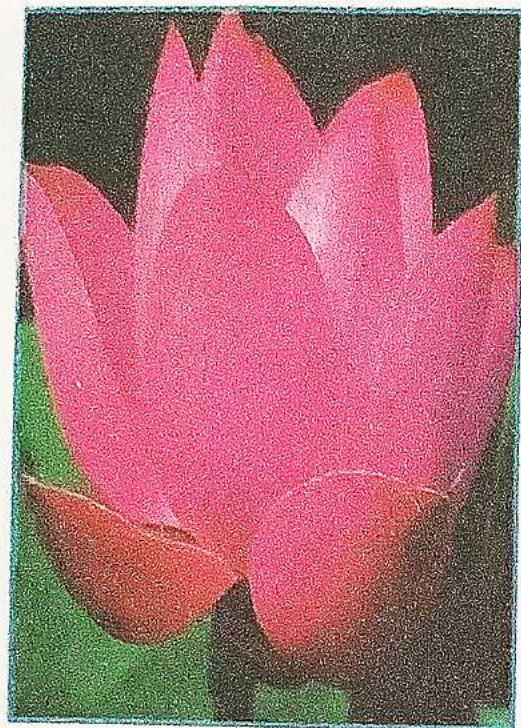
Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1964-1967 là giáo viên thuộc

tiểu ban giáo dục xã An Thạnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương
kháng chiến hạng 3

Hy sinh năm: 1968 tại Đơn vị Công binh thủy.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ SƯƠNG**

ấp Phú Đăng, Xã Ngãi Đăng.

Hy sinh năm: 28/4/1964 tại xã Cẩm Sơn.

Họ tên khai sinh:

LÊ THỊ SƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1938

Quê quán: huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

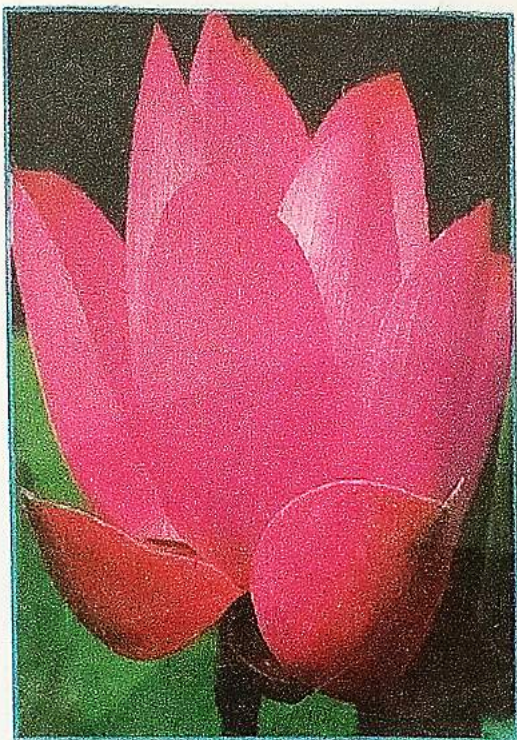
Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 6/10

- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1960–1964 là giáo viên bổ túc



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN TÂM**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN TÂM

Tên thường dùng, bí danh:

Việt Hùng

Ngày tháng năm sinh: 1950

Quê quán: xã An Định, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 4/10

- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966–1968 là giáo viên thuộc tiểu Ban giáo dục xã An Định.

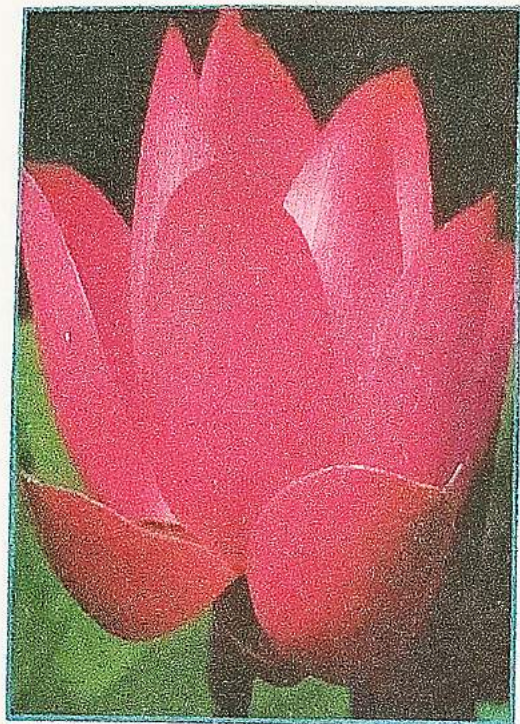
Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1968–1970 là bộ đội tiểu Đoàn 516 tỉnh Bến Tre

Vào Đảng CSVN năm: 1969 tại chi bộ: Xã An Định

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Hy sinh năm: 15/08/1970. Bằng Tổ quốc ghi công. Số BE 14461.



**NHÀ GIÁO
HUỲNH VĂN THIỆU**

Họ tên khai sinh:

HUỲNH VĂN THIỆU

Tên thường dùng, bí danh:

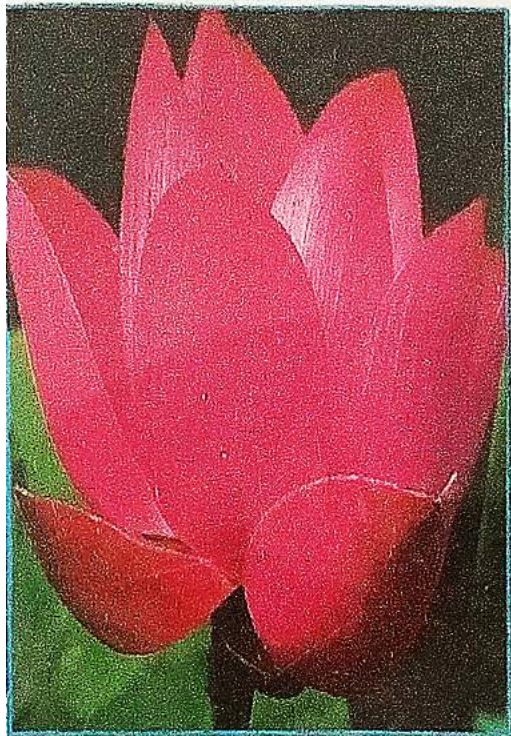
Ngày tháng năm sinh: 1942

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1961–1967 là giáo viên tại xã
Bình Khánh.

Hy sinh năm: 26/3/1967 tại xã Bình
Khánh.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ THƠ**

Họ tên khai sinh:

LÊ THỊ THƠ

Tên thường dùng, bí danh:

LIÊN HIỆP

Ngày tháng năm sinh: 1947

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 7/10

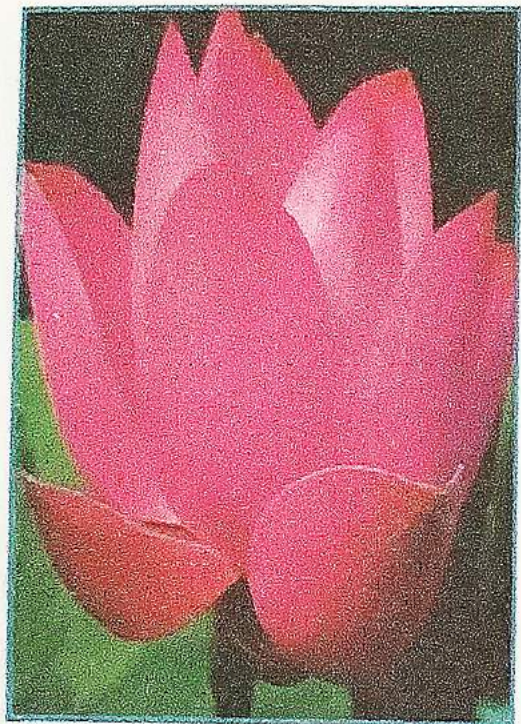
- Chuyên môn nghiệp vụ: SP + Y tế

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1962–1969 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã
An Thạnh.

- Từ 1965–1966 là Y tá dạy bổ túc văn hóa trung ương
Miền Nam.

Hy sinh năm: 1966 tại Chiến trường Đông Nam Bộ.



**NHÀ GIÁO
TRƯƠNG VĂN THƠ**

Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG VĂN THƠ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1941

Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ: Chuyên môn nghiệp vụ:
SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1960–1963 là giáo viên tại xã
Thành Thới.

Hy sinh năm: 1968 tại Bến Tre.



**NHÀ GIÁO
BÙI VĂN THỰC**

Họ tên khai sinh:

BÙI VĂN THỰC

Tên thường dùng, bí danh:

THĂNG LONG

Ngày tháng năm sinh 1925

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

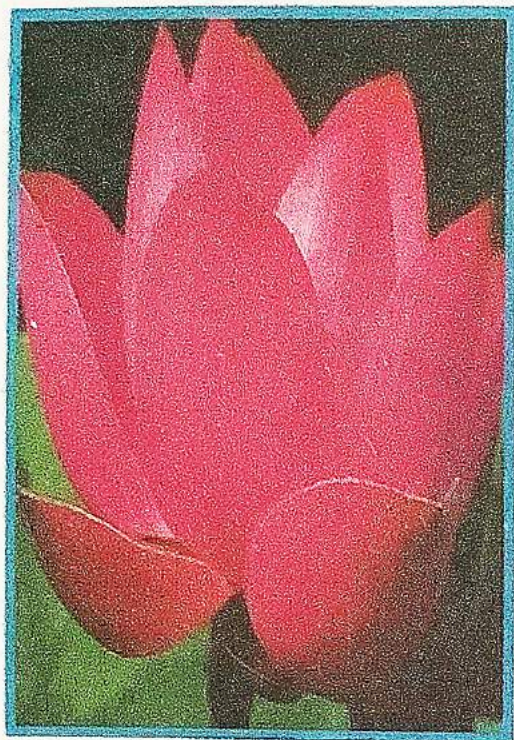
Trình độ: học vấn phổ thông: Tú tài

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1961–1965 là giáo viên xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng I.

Hy sinh năm: 1972 tại Phước Hiệp.



NHÀ GIÁO NGUYỄN VĂN TIỀN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN TIỀN

Tên thường dùng, bí danh:

Ba Thường

Ngày tháng năm sinh: 1948

Quê quán: Xã Đa Phước Hội, Huyện
Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Trình độ:

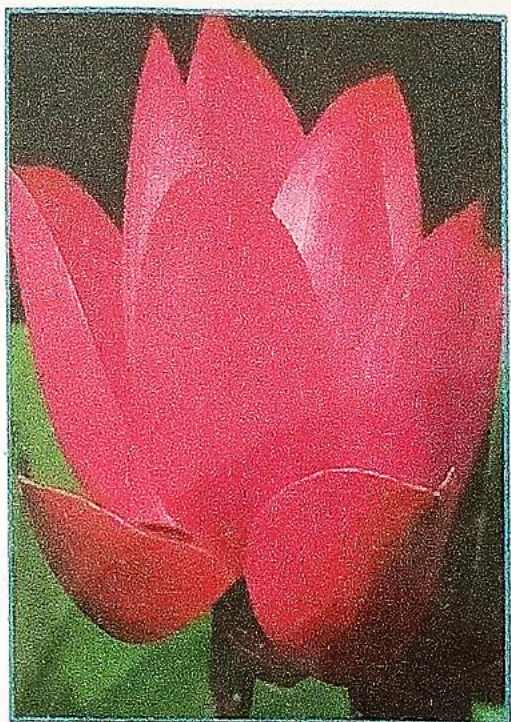
- Học văn phổ thông: tiểu học
- Chuyên môn: nghiệp vụ sư phạm
qua các lớp tập huấn do tiểu ban giáo
dục huyện mở

Quá trình công tác:

- Từ 1963–1969: Giáo viên kháng chiến dạy cấp 1 thuộc tiểu
ban giáo dục xã Đa Phước Hội.

- Năm 1969 địch mở cuộc càn quét vào vùng giải phóng
Đa Phước Hội, thầy đã chiến đấu và anh dũng hi sinh.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: nhà giáo liệt sĩ, truy
tặng bằng Tổ quốc ghi công, Huân chương kháng chiến chống Mỹ
hạng Ba.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ TRĂM**

Họ tên khai sinh: **LÊ THỊ TRĂM**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1946

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 7/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1963–1967 là giáo viên tại xã
Bình Khánh.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh
kiêm nhiệm:

- Từ 1963–1967 là thành viên đội văn nghệ xã Bình Khánh

Vào Đảng CSVN năm: 1964 tại chi bộ: Phước Tân xã
Bình Khánh.

Hy sinh năm: 01/3/1967, tại ấp Phước Tân, xã Bình Khánh.



**NHÀ GIÁO
PHẠM VĂN TRANG**

Họ tên khai sinh:

PHẠM VĂN TRANG

Tên thường dùng, bí danh:

TRUNG THÀNH

Ngày tháng năm sinh 1943

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỹ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ học vấn phổ thông: 8/10

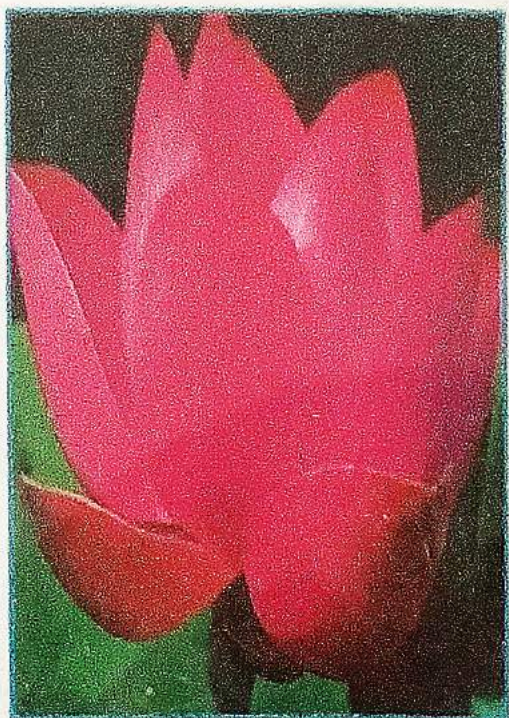
Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1959–1964 là giáo viên cấp 1 tại xã Phước Hiệp.

Vào Đảng CSVN năm: 1964 tại chi bộ: xã Phước Hiệp

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Hai.

Hy sinh năm: 1985



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THÀNH TRUNG**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THÀNH TRUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1913.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

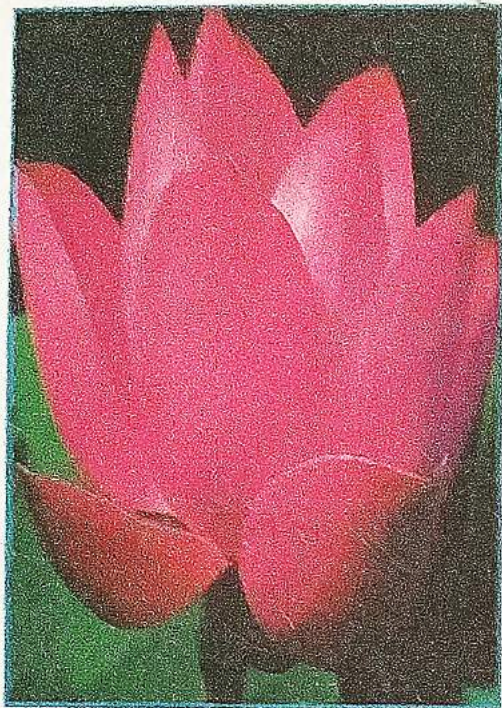
Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1935-1945 là giáo viên tại
Mỏ Cày.

- Từ 1945 trở về sau làm cách mạng.

Vào Đảng CSVN năm: 1944 tại chi
bộ: Đa Phước Hội.

Hy sinh năm: 1959 tại: Khám Lá, Bến Tre. Bằng Tổ quốc ghi
công. Số BE 4B85C.



**NHÀ GIÁO
LƯƠNG VĂN TỰ**

Họ tên khai sinh:

LƯƠNG VĂN TỰ

Tên thường dùng, bí danh:

Tư Quyết

Ngày tháng năm sinh: 1946

Quê quán: xã An Định, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tiểu học

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1963–1967 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã An Định

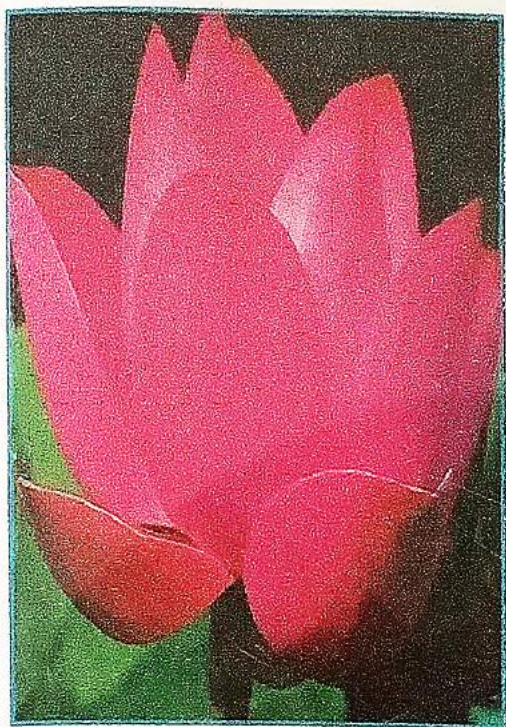
Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1970–1971 là cán bộ ban kinh tài ấp Phú Lộc Thượng

Vào Đảng CSVN năm: 1969 tại chi bộ: Ấp Phú Lộc Thượng, Xã An Định

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng Nhất.

Hy sinh năm: 07/09/1971. Bằng Tổ quốc ghi công. Số BE 28522



**NHÀ GIÁO
BÙI VĂN TỰ**

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng III.

Hy sinh năm 1966 tại miền Đông.

Họ tên khai sinh: **BÙI VĂN TỰ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh 1940

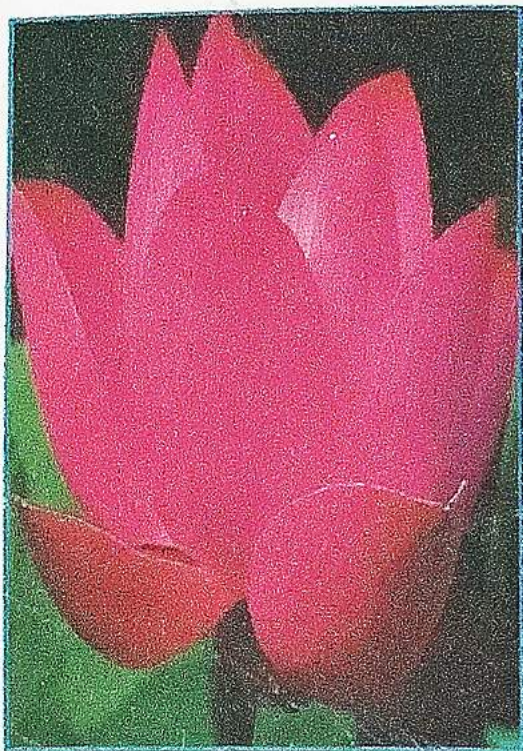
Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: học văn phổ thông: 8/10

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1957-1961 là giáo viên tại Xã Phước Hiệp - Mỏ Cày.

Vào Đảng CSVN năm: 1970 tại chi bộ: Ấp An Khánh 2



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN YÊN**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN YÊN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh 1942

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện M
Cày, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 4/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP c
Tỉnh

Quá trình công tác trong ngành gi
dục-đào tạo:

- Từ 1960–1963 là giáo viên tại Xã Phước Hiệp - Mỏ Cày.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận : Huân chương
kháng chiến hạng III; Huân chương chiến sĩ vẻ vang.

Hy sinh năm: 1966 tại Bình Giã.

3. NHÀ GIÁO KHÁNG CHIẾN



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN A**

Họ tên khai sinh: **NGUYỄN VĂN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh 1946

Quê quán xã Phước Hiệp, huyện M
Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Khánh, 2
Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉ
Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1964-1965 là giáo viên tại xã Phước Hiệp.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng
chiến chống Mỹ hạng I



**NHÀ GIÁO
TRƯƠNG THỊ BÉ**

Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG THỊ BÉ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1942

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Ninh, xã Bình
Khánh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre

Số ĐT: 0979674443

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 2

- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962-1968 là giáo viên Trường Bình Khánh.
- Từ 1975-1979 là giáo viên BTVH An Định.
- Từ 1979-1981 là giáo viên Trường TH An Định.
- Từ 1981-1983 là giáo viên BTVH Bình Khánh.
- Từ 1983-1992 là giáo viên Trường TH Bình Khánh Tây.
- Từ 1993 đến nay nghỉ hưu.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương
kháng chiến hạng Hai.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN CHÂU**

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN CHÂU

Tên thường dùng, bí danh:

Bảy Mông, Thanh Lâm

Ngày tháng năm sinh: 24/01/1947

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: số nhà: 096, ấp Phú Sơn
xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 6/12

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1967–1970 là giáo viên tại xã Ngãi Đăng.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1972–1981 là BT xã Đoàn-UV BCH huyện Đoàn xã Ngãi Đăng.

- Từ 1982–1986 BT xã Đoàn-Trưởng Tuyên huấn xã Ngãi Đăng.

Vào Đảng CSVN năm: 1972 tại chi bộ: ấp Phú Sơn

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng I.

Thầy có 5 người con, trong đó có 10 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGÔ VĂN CHƯƠNG**

Họ tên khai sinh:

NGÔ VĂN CHƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh: Đoàn

Ngày tháng năm sinh: 01/04/1904

Quê quán: xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ
Cày, Tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 10/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP Sài Gòn

Quá trình công tác trong ngành giáo
dục-đào tạo:

- Từ 1945–1947 là Hiệu trưởng Trường TH Hương Mỹ.

- Từ 1948–1950 là Trưởng phòng Sở GD Bến Tre.

- Từ 1952–1954 là giáo viên giáo dục khu Nam Bộ.

- Từ 1955–1959 là cán bộ chỉ đạo KT chuyên môn Sở GD
Hải Phòng.

- Từ 1959–1963 là Phó phòng phổ thông Sở GD Hải Phòng.

- Từ 1963–1964 Tổ trưởng tuyên giáo Sở GD Hải Phòng.

- Từ 1964–1967 Tổ trưởng phổ thông Sở GD Hải Phòng.

- Từ 1967–1970 Phó phòng bộ trưởng Sở GD Hải Phòng.

Vào Đảng CSVN năm: 1950 tại chi bộ UB hành chính tỉnh
Bến Tre.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh Hải Phòng.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
Bộ GD.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN CÔNG**

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN CÔNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 26/6/1959

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Hòa, xã An Thạnh, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0756541431

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 9/12

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966-1967 là trường tiểu ban giáo dục xã An Thạnh.

Vào Đảng CSVN năm: 1949 tại chi bộ: An Hòa Tây

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng 2.



NHÀ GIÁO
HUỖNH VĂN ĐIỂM

Họ tên khai sinh:

HUỖNH VĂN ĐIỂM

Tên thường dùng, bí danh:

THANH TUYỀN

Ngày tháng năm sinh: 1952.

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Khánh, xã Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0917058934

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN CII

- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1979 là giáo viên Trường PTCS Phước Hiệp.

- Từ 1979 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1972 tại chi bộ: 2 B6 D41 Tỉnh đội Bến Tre.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3; Huân chương chiến sĩ giải phóng 1,2,3.



**NHÀ GIÁO
PHẠM VĂN ĐỨC**

Họ tên khai sinh:

PHẠM VĂN ĐỨC

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1938

Quê quán xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

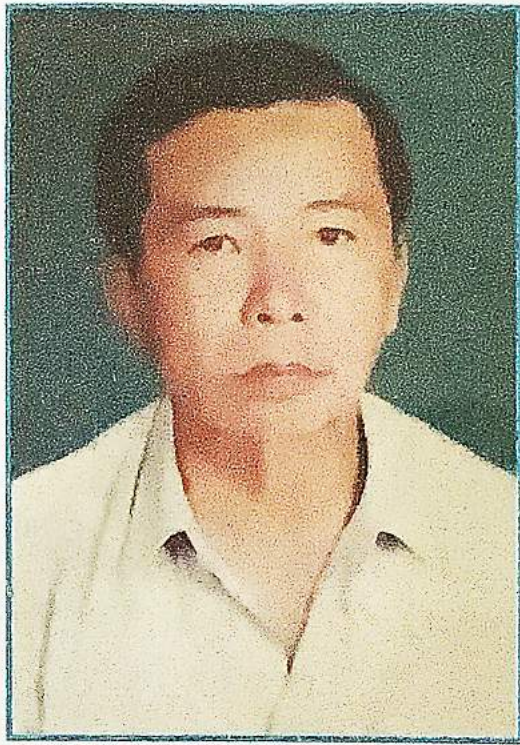
Thường trú: ấp An Khánh, Xã Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: học vấn phổ thông: 5/10

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1964—1968 là giáo viên tại xã Phước Hiệp, Mỏ Cày

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng III.



NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN HAI

Họ tên khai sinh:

TRẦN VĂN HAI

Tên thường dùng, bí danh:

HỮU TÂM

Ngày tháng năm sinh: 1943

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Tân Phú, Xã Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0897971379

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP của Tỉnh

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1960–1969 là giáo viên tại xã Phước Hiệp.

- Từ 1969–1975 là trưởng ban giáo dục xã Phước Hiệp.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng II.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ HÊN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ HÊN

Tên thường dùng, bí danh:

THANH MINH

Ngày tháng năm sinh: 01/01/1940

Quê quán: xã An Thới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Hòa, xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0375813318

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 8/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1964 là giáo viên tại xã An Thới.

- Từ 1967–1968 là giáo viên bổ túc tại xã An Thới.

Vào Đảng CSVN năm: 1963 tại chi bộ: ấp An Lộc, An Thới

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng Ba.



NHÀ GIÁO
PHẠM THỊ LỆ HOA

Họ tên khai sinh:

PHẠM THỊ LỆ HOA

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 23/3/1952

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: KP 4, TT Mỏ Cày, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0962637937

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 8/10

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1969–1975 là giáo viên tại xã Phước Hiệp.

Vào Đảng CSVN năm: 1988 tại chi bộ: Trường TH Phước Hiệp

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ TUYẾT HƯƠNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ TUYẾT HƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15-12-1954

Quê quán: Xã Bình Khánh, Huyện
Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 46A, Khu Phố 3, Th
Trần Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam
Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0398.576.304

Trình độ: học vấn phổ thông: tốt
nghệ cấp 3

- Chuyên môn: Sư phạm sơ cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1968–1975: giáo viên cấp 1 kháng chiến tiểu ban giáo dục
xã Bình Khánh.

- Từ 1975–1984: giáo viên cấp 1 xã Bình Khánh.

- Từ 1984–2006: giáo viên cấp 1 xã Bình Khánh Tây.

- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm 2001 tại Chi bộ Trường TH Bình Khánh.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cơ sở;
Huy chương kháng chiến hạng Nhất; huy chương vì sự nghiệp
giáo dục.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào
tạo: Tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong ngành giáo
dục xã Bình Khánh, góp phần xây dựng và phát triển phong trào
giáo dục giải phóng của xã.



**NHÀ GIÁO
ĐỖ VĂN KHOA**

Họ tên khai sinh:

ĐỖ VĂN KHOA

Tên thường dùng, bí danh: **LÊ VĂN GIÀU**

Ngày tháng năm sinh: 6/12/1944

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Hòa, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0355289429

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 10/10
- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung cấp nghề y
- Lý luận chính trị: Cao cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1964–1965 là giáo viên bổ túc văn hóa tỉnh Bến Tre.
- Từ 1979–1982 là P. Hiệu trưởng Trường kỹ thuật hậu cần Quân Khu 9.

Vào Đảng CSVN năm: 19/5/1963 tại chi bộ: Trường y tá Tỉnh.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ quân khu.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng 1, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huân chương chiến sĩ giải phóng.



**NHÀ GIÁO
VÕ VĂN MUÔN**

Họ tên khai sinh:

VÕ VĂN MUÔN

Tên thường dùng, bí danh:

Võ Văn Mến

Ngày tháng năm sinh: 1913

Quê quán: xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Tân Quới Tây B, xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

Học vấn phổ thông: Tú tài

Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1968 là giáo viên tại xã Minh Đức.
- Từ 1969–1975 là Trưởng giáo xã Minh Đức.
- Từ 1975–1978 là nhân viên Phòng GD & ĐT Mỏ Cày.
- Từ 1979 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GV Kháng chiến.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp GD.



NHÀ GIÁO
ĐẶNG VĂN NGOAN

Họ tên khai sinh:

ĐẶNG VĂN NGOAN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1942

Quê quán, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 7/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đào tạo ngắn hạn.

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1965 là giáo viên tại xã Định Thủy.

- Từ 1965–1967 trưởng quân giới quân khu các tỉnh phía Nam.

- Từ 1967–1989 dạy bổ túc tại xã Định Thủy.

- Từ 1989 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1994 tại chi bộ: Chi bộ ấp Thanh Phước.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì.



NHÀ GIÁO
PHAN VĂN PAUL

Họ tên khai sinh:

PHAN VĂN PAUL

Tên thường dùng, bí danh: Lê Hùng

Ngày tháng năm sinh: 15/01/1946

Quê quán, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Hạ 1, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0354747347

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1968 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã An Định.

• - Từ 1972–1975 là giáo viên ấp Phú Lộc Hạ 1.

- Từ 1975–1994 là giáo viên tại xã An Định.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1970–1972 công tác binh vận ở xã An Định.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Lao động tiên tiến

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng Ba.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ PHẤN

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ PHẤN

Tên thường dùng, bí danh:

Đoàn Thanh

Ngày tháng năm sinh: 15/08/1956

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Nhon, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sơ cấp sư phạm.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1971-1975 là giáo viên xã Định Thủy.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng Nhì.



**NHÀ GIÁO
PHẠM VĂN PHẠT**

Họ tên khai sinh:

PHẠM VĂN PHẠT

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1932

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Khánh 1, xã
Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Số ĐT: 02756555426

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 9/12

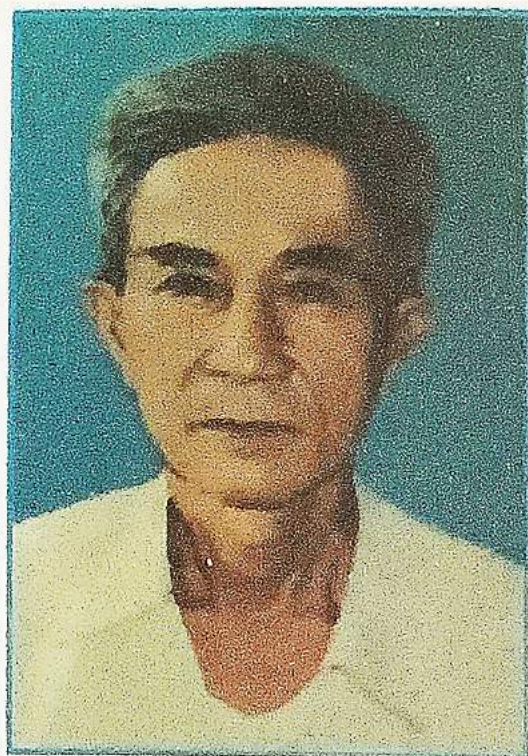
- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1955--1958 là giáo viên xã Phước Hiệp.

Vào Đảng CSVN năm: 1976 tại chi bộ: ấp An Khánh 1

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng
chiến chống Mỹ hạng I.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THANH PHONG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THANH PHONG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 2/2/1951

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Hòa, xã Phước
Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0378066983

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP Cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1973–1991 là giáo viên cấp I xã Phước Hiệp.

- Từ 1991 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1987 tại chi bộ: Ấp An Hòa

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương khăn
chiến hạng 2.



NHÀ GIÁO
PHAN VĂN PHONG

Họ tên khai sinh:

PHAN VĂN PHONG

Tên thường dùng, bí danh: 5 Phong

Ngày tháng năm sinh: 1945

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Hạ 1, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0823760015

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

- Lý luận chính trị:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1964–1970 là giáo viên xã Lương Hòa, Giồng Trôm.

- Từ 1975–1984 là giáo viên xã An Định, Mỏ Cày.

- Từ 1985 đến nay nghỉ hưu.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1971–1975 du kích mật xã An Định.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng Ba.



**NHÀ GIÁO
SỬ VĂN RÔ**

Họ tên khai sinh:

SỬ VĂN RÔ

Tên thường dùng, bí danh:

SỬ CHÍ THANH

Ngày tháng năm sinh: 1946

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Khánh 2, xã
Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Số ĐT: 0839064594

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 5/10
- Chuyên môn nghiệp vụ:
- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1965 là giáo viên xã Phước Hiệp, Mỏ Cày.

Vào Đảng CSVN năm 1970: tại chi bộ: Ấp An Khánh 2.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng
chiến hạng chông Mỹ hạng II, Bằng khen UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 13-06-1948

Quê quán: Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp Định Nhon, Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn: Sư phạm sơ cấp

- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác:

- Từ 6/1964–12/1966: giáo viên cấp 1 kháng chiến thuộc tiểu ban giáo dục xã Định Thủy.

- Từ 01/1967–9/1971: giáo viên cấp 1 giải phóng xã Định Thủy.

- Từ 5/1975–12/2003: giáo viên Trường TH Định Thủy.

- Từ 2004 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 16-05-1981 tại Chi bộ xã Định Thủy.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: giáo viên giỏi huyện; Huy chương kháng chiến hạng nhất; huy chương vì sự nghiệp giáo dục.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng của xã, góp phần đào tạo nhiều học sinh tiểu học vùng kháng chiến của xã Định Thủy.



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN TÁM**

Họ tên khai sinh:

LÊ VĂN TÁM

Tên thường dùng, bí danh:

Lê Hồng Văn

Ngày tháng năm sinh: 12/7/1948

Quê quán: xã Thành Thới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 11, ấp Tân Điền, xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0383014634

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: SP sơ trung cấp
- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966–1975 là giáo viên xã Bình Khánh.
- Từ 1975–1981 nhân viên hành chánh Trường BTVH tỉnh Bến Tre.
- Từ 1981–1989 Hiệu trưởng Trường Thành Thới A.
- Từ 1990 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ huyện.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN TÂY**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN TÂY

Tên thường dùng, bí danh:

Thành Bắc

Ngày tháng năm sinh: 15/02/1933

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Phước, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ:
- Lý luận chính trị:
- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:
- Từ 1950–1977 là giáo viên xã Định Thủy.
- Từ 1977–1979 cán bộ Phòng giáo dục huyện Mỏ Cày.
- Từ 1979–1986 giáo viên bổ túc xã Định Thủy.
- Từ 1986 nghỉ hưu.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng Nhất.



NHÀ GIÁO LÊ PHÚ THÀNH

Quá trình công tác:

- Từ 01/1961–01/1970: công tác cách mạng ở đội tuyên truyền, giáo viên cấp 1 kháng chiến xã An Định.
- Từ 02/1970–9/1971: được tổ chức cài vào hàng ngũ nguy quân hoạt động nội tuyến bị thương địch cho giải ngũ.
- Từ 05/1975–10/1989: trở về công tác ngành giáo dục, làm trưởng ban điều hành Trường phổ thông cấp 1 xã An Định.
- Từ tháng 11/1989 nghỉ hưu vì sức khỏe yếu.

Vào Đảng CSVN năm 1979 tại Chi bộ xã An Định.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sĩ thi đua cơ sở; Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất; kỷ niệm chương cừu chiến binh.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

Trong kháng chiến đã góp phần xây dựng phong trào giáo dục xã An Định.

Sau giải phóng tiếp tục tham gia chiến dịch Đồng Khởi diệt đốt, thực hiện xóa đốt hơn 700 người.

Họ tên khai sinh: **LÊ PHÚ THÀNH**

Tên thường dùng, bí danh: Sơn Hải

Ngày tháng năm sinh: 15-08-1945

Quê quán: Xã An Định, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp Phú Lộc Hạ 2, Xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại: 0336.083.640

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: trung học đệ nhất cấp
- Chuyên môn: sư phạm sơ cấp
- Lý luận chính trị: sơ cấp



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ THẠNH**

Họ tên khai sinh: **LÊ THỊ THẠNH**

Tên thường dùng, bí danh:

3 THẠNH

Ngày tháng năm sinh: 1944

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Bình, xã An
Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp
THCS

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1963 là giáo viên xã An Thạnh.

- Từ 1963–1974 là giáo viên xã Định Thủy.

- Từ 1975–1976 là giáo viên Trường TH An Thạnh.

Vào Đảng CSVN năm: 22/2/1981 tại chi bộ: ấp An Lộc Thị,
An Thạnh.

Cô có 3 người con, trong đó có 3 người con (kể cả dâu, rể)
công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
PHẠM VĂN THI**

Họ tên khai sinh: **PHẠM VĂN THI**

Tên thường dùng, bí danh:

LÊ PHONG

Ngày tháng năm sinh: 1942

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 8/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1967 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã An Thạnh.

Thầy mất năm: 2011 tại ấp An Phong.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ TIÊN**

Họ tên khai sinh: **NGUYỄN THỊ TIÊN**

Tên thường dùng, bí danh:

Minh Tâm

Ngày tháng năm sinh: 16/06/1943

Quê quán: Xã Bình Khánh, Huyện
Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Ấp An Hóa Tây, Xã
Bình Khánh, Huyện Mỏ Cày Nam,
Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0349.993.859

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12
- Chuyên môn: Sư phạm tiểu học
- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1961–1975 giáo viên kháng chiến dạy cấp 1, công tác trong ban trích soạn tài liệu giảng dạy thuộc tiểu ban giáo dục xã Bình Khánh.

- Từ 1975–1984 giáo viên Trường cấp 1 xã Bình Khánh.

- Từ 1984–1992 giáo viên Trường TH Bình Khánh Tây.

- Từ 1993 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm 1983 tại Chi bộ xã Bình Khánh.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cấp huyện; GVG huyện; Huân chương kháng chiến hạng Nhất.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước sớm; công tác trong ngành giáo dục, xây dựng và phát triển phong trào giáo dục giải phóng; đào tạo nhiều lớp học sinh trưởng thành, tham gia công cuộc kháng chiến.

Cô có 2 người con, trong đó có 1 người con công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
PHẠM THỊ NGỌC TRAI

Họ tên khai sinh:

PHẠM THỊ NGỌC TRAI

Tên thường dùng, bí danh:

Ánh Hồng

Ngày tháng năm sinh: 1950

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 025, ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT bàn: 0275.3247360

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 5/10

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1967–1969 là giáo viên xã Ngãi Đăng.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1964–1966 là giao liên xã Ngãi Đăng.

- Từ 1969–1975 lực lượng vũ trang mật xã Ngãi Đăng.

- Từ 1976–1995 chủ tịch hội Phụ nữ xã Ngãi Đăng.

Vào Đảng CSVN năm: 1973 tại chi bộ ấp Bình Sơn.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng III.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN TY**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN TY

Tên thường dùng, bí danh: Năm Ty

Ngày tháng năm sinh: 15/09/1930

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Phước, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0832592220

Trình độ: học vấn phổ thông: 12/12

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1960–1965 là giáo viên xã Định Thủy.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng Nhất.



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN XÍT**

Họ tên khai sinh: **LÊ VĂN XÍT**

Tên thường dùng, bí danh:

TIỀN PHONG

Ngày tháng năm sinh: 22/12/1944

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Bình, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0902509504

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 10/10

- Lý luận chính trị: Trung cấp
- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:
- Từ 1961–1980 là giáo viên dạy bổ túc văn hóa huyện đội Mỏ Cày.

Vào Đảng CSVN năm: 1963 tại chi bộ: Quân sự Mỏ cày

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng 1.



**NHÀ GIÁO
BÙI THẾ SƯƠNG**

Họ tên khai sinh:

BÙI THẾ SƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/12/1941

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 10/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học tổng hợp

- Lý luận chính trị: Trung cấp

- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1972–1979 là giáo viên thuộc tiểu ban Giáo dục huyện Vũng Liêm, Vĩnh Long.

- Từ 1979–1980 là giáo viên Trường Cấp 2 Hương Mỹ.

- Từ 1981–1990 là giáo viên Trường THPT An Thới, Mỏ Cày.

- Từ 1991 đến nay nghỉ hưu.

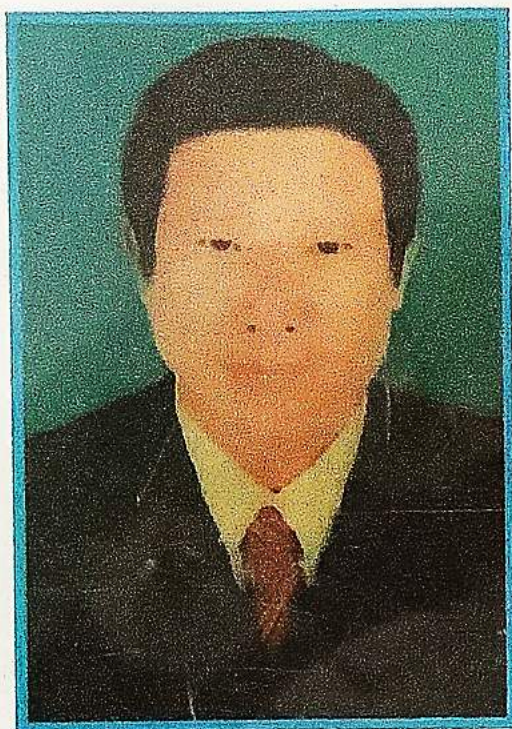
Vào Đảng CSVN năm: 1972 tại chi bộ: Nhiếp ảnh + giáo dục tuyên huấn TW 3.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến chống Mỹ.

Thầy mất năm: 2018 tại Hương Mỹ.

Thầy có 4 người con, trong đó có 1 người con công tác trong ngành giáo dục.

4. NHÀ GIÁO CHUYÊN VIÊN PHÒNG GIÁO DỤC



**NHÀ GIÁO
TRƯƠNG VĂN MẠNH**

Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG VĂN MẠNH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 5/1/1966

Quê quán: TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: KP7, TT Mỏ Cày, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1987-2002 là giáo viên Trường THCS Hòa Lộc - Mỏ Cày.

- Từ 2002-2012 là chuyên viên Phòng GD-ĐT Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cấp Tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của Bộ GDĐT; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Thầy mất năm 2012 tại thị trấn Mỏ Cày.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ MÊN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ MÊN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh 2/2/1956

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Tân Thuận, xã Tân
Bình, Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0919825919

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN Cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1985 là giáo viên Trường THCS Khánh Thạnh Tân.
- Từ 1985-1989 là giáo viên Trường THCS Thị Trấn Mỏ Cày.
- Từ 1989-1995 là P. Hiệu trưởng Trường TH Thị Trấn Mỏ Cày.
- Từ 1995-2011 là chuyên viên Phòng giáo dục và đào tạo Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Toàn quốc

Hình thức khen thưởng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
Bằng Huân chương lao động Hạng III.



NHÀ GIÁO
ĐẶNG THANH MINH

Họ tên khai sinh:

ĐẶNG THANH MINH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 29/2/1956

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Hòa Hưng, xã Hòa Lộc, Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0839263468

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN Cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: DHSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979-2016 là chuyên viên Phòng GD-ĐT Mỏ Cày Nam.

- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cấp Tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND Tỉnh.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN ON**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN ON

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/10/1956

Quê quán: TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: KP4, TT Mỏ Cày, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-1979 là giáo viên Trường TH Đa Phước Hội A - Mỏ Cày.

- Từ 1979-1985 là giáo viên Trường TNCS Huyện Mỏ Cày.

- Từ 1985-1988 là giáo viên Trường PTLĐ Huyện Mỏ Cày.

- Từ 1988-1989 là giáo viên Trường BTVH Huyện.

- Từ 1989-2012 là cán bộ Phòng giáo dục-đào tạo Mỏ Cày.

Vào Đảng CSVN năm: 1987 tại chi bộ: Trường PTLĐ Mỏ Cày

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cấp Tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của Bộ GDĐT; Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre.



Họ tên khai sinh:

PHẠM THỊ HỒNG VÂN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh : 12/10/1958

Quê quán: Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Hòa Hưng, xã Hòa Lộc, Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976 - 1977 là giáo viên tại xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm.

- Từ 1977 - 1978 là giáo viên tại TT Giồng Trôm.

- Từ 1979 - 2010 là chuyên viên Phòng GD Mỏ Cày.

- Từ 2013 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cấp Tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.

5. NHÀ GIÁO BAN GIÁM HIỆU



**NHÀ GIÁO
BÙI NGỌC ANH**

Họ tên khai sinh:

BÙI NGỌC ANH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 08/08/1952.

Quê quán: xã Duy Tân, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Thường trú: Khu phố 7, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0368394886

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài 2
- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1977-1984 là giáo viên Trường BTCN Mỏ Cày.
- Từ 1984-1991 P. Hiệu trưởng BTCN Mỏ Cày
- Từ 1991-2005 Hiệu trưởng BTCN Mỏ Cày
- Từ 2005-2007 Hiệu trưởng THPT Cheguevara
- Từ 2007-2012 giáo viên Trường THPT Chueguevara
- Từ 2012 đến nay nghỉ hưu.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN BE**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN BE

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1951

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT di động: 0835219006

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài 2

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1989 là giáo viên, P. Hiệu trưởng Trường cấp 2 Hương Mỹ.

- Từ 1990–2006 P. Hiệu trưởng Trường TH Hương Mỹ.

- Từ 2006 đến nay nghỉ hưu.

- Vào Đảng CSVN năm:1985 tại chi bộ: ấp Bình Đông, xã Hương Mỹ.

- Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN CHÍNH**

Họ tên khai sinh: **LÊ VĂN CHÍNH**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/12/1939

Quê quán: xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Tân Quới Tây B, xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT bàn, di động: 0373464117

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Khả năng SP

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1984 là giáo viên Trường TH Đại Điền, Thạnh Phú.

- Từ 1984–1989 Hiệu trưởng Trường TH Đại Điền, Thạnh Phú.

- Từ 1990–2000 giáo viên Trường TH Minh Đức.

- Từ 2000 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CS Thi đua, GV giỏi cấp tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ CHUNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ CHUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/12/1941.

Quê quán: xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Thường trú: ấp An Trường, xã Phước Hiệp, Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0342842324

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 10/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

- Lý luận chính trị:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962-1971 là giáo viên tại Vĩnh Lộc, Thanh Hóa

- Từ 1976-1977 cán bộ Phòng Phổ thông Sở GD Bến Tre

- Từ 1977-1979 P. Hiệu trưởng Trường THCS Bến Tre

- Từ 1979 đến khi nghỉ hưu là P. Hiệu trưởng, quyền Hiệu trưởng PTCS Phước Hiệp.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến Hạng I.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ ĐÀO**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ ĐÀO

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 28/4/1952

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: số nhà 54, ấp Thạnh Tây, Hương Mỹ, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 02753.685.530

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: SBCT

- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1973-1976 là giáo viên Trường Trung học bán công Chợ Gạo

- Từ 1976-1977 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ

- Từ 1977-1980 Hiệu trưởng Trường Tiểu học An Thới

- Từ 1980-1983 Hiệu trưởng Trường THCS Minh Đức

- Từ 1983-1987 Hiệu trưởng Trường THCS Tân Trung

- Từ 1987-1988 Hiệu trưởng Trường THCS Thành Thới B

- Từ 1988-2002 Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hương Mỹ.

- Từ 2002-2002 Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hương Mỹ 1.

- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

- Vào Đảng CSVN năm: 20/11/1999 tại chi bộ: Trường tiểu học Hương Mỹ

- Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

- Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ XUÂN ĐỆ**

Họ tên khai sinh: **LÊ XUÂN ĐỆ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 03/04/1960

Quê quán, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Thượng, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0987309491

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm

- Lý luận chính trị: trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1984 là giáo viên Trường PTCS An Định B

- Từ 1984–1990 P. Hiệu trưởng Trường PTCS An Định B

- Từ 1990–2005 Hiệu trưởng Trường tiểu học An Định 2

- Từ 2005–2010 Hiệu trưởng Trường tiểu học Bình Khánh Tây

- Từ 2010–2016 giáo viên Trường tiểu học Bình Khánh Tây.

- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

- Vào Đảng CSVN năm: 1986 tại chi bộ: Xã An Định

- Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp huyện.

- Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
VÕ THỊ DIỆN**

Họ tên khai sinh: **VÕ THỊ DIỆN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 11/01/1944

Quê quán, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Hạ 1, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3847490

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966–1975 là Giáo viên tiểu học Trường Phú Khương, Bến Tre.

- Từ 1975–1980 Trưởng ban điều hành Trường cấp 1, 2 Bình Phú, Bến Tre.

- Từ 1980–1985 Phó HT, HT Trường tiểu học An Định B

- Từ 1985-1999 Hiệu trưởng Trường PTCS An Định A.

- Từ 1999 đến nay nghỉ hưu

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ Giáo dục.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN NGỌC DIÊU

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NGỌC DIÊU

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 11/12/1942.

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: khu phố 5, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0962298967

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú Tài II

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cao Đẳng sư phạm.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.
 - Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:
 - Từ 1966–1970 là giáo viên Trường tiểu học TT Giồng Trôm
 - Từ 1971–1974 là giáo viên Trường Trung học Mỏ Cày
 - Từ 1975–1977 P. Hiệu trưởng, P. Ban điều hành Trường cấp 2
 - Mỏ Cày.
 - Từ 1977–1980 Hiệu trưởng Trường Nhuận Phú Tân A xã Nhuận Phú Tân.
 - Từ 1981–2002 Hiệu trưởng Trường THCS TT Mỏ Cày.
 - Từ 2003 đến nay nghỉ hưu.
- Vào Đảng CSVN năm: 1985 tại chi bộ ấp 1 TT Mỏ Cày.
- Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.
- Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của Bộ GDĐT; UBND tỉnh Bến Tre.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN CHÁNH GIÁC

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN CHÁNH GIÁC

Tên thường dùng, bí danh:

TRUNG CANG

Ngày tháng năm sinh: 10/09/1935

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Bình, xã An Thạnh, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0852538772

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 10/12
- Chuyên môn nghiệp vụ:
- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1964—1966 Trưởng Tiểu ban Giáo dục Tiểu ban Giáo dục An Thạnh

Vào Đảng CSVN năm: 19/5/1967 tại chi bộ: ấp An Bình, An Thạnh

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng 1, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2.

Thầy có 7 người con, trong đó có 2 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN GIÁP**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN GIÁP

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 30/10/1956

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0382080326

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: CDSP

- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1992 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn

- Từ 1992–2001 P. Hiệu trưởng Trường TH Cẩm Sơn

- Từ 2001–2006 P. Hiệu trưởng Trường TH Cẩm Sơn 1.

- Từ 2006–2011 P. Hiệu trưởng Trường TH Tân Trung.

Vào Đảng CSVN năm: 1989 tại chi bộ Trường PTCS Cẩm Sơn

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương Vì sự nghiệp GD



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN HIỆP**

Họ tên khai sinh: **LÊ VĂN HIỆP**

Tên thường dùng, bí danh:

Phương Vũ

Ngày tháng năm sinh: 15-06-1953

Quê quán: Xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 267, Ấp Thanh Sơn, Xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0986.279.644

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn: Cao đẳng sư phạm

- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác:

- Từ 8/1973–4/1975: Ủy viên phổ thông tiểu ban giáo dục, Phó ban giáo dục xã Cẩm Sơn.

- Từ 5/1975–8/1978: Trưởng ban điều hành, Hiệu trưởng Trường phổ thông xã Cẩm Sơn.

- Từ 1978– 982: Học bổ túc văn hóa và cao đẳng sư phạm Bến Tre.

- Từ 1983–1986: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS Cẩm Sơn.

- Từ 02/1986–12/1988: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS An Định.

- Từ 01/1989–5/2010: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS, Hiệu trưởng trường TH Cẩm Sơn.

- Từ 6/2010–7/2011: chờ nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 1983 tại Chi bộ CDSPP Bến Tre.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cơ sở; Huy chương chống Mỹ cứu nước hạng nhì; huy chương vì sự nghiệp giáo dục; bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: có 2 năm tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, góp phần xây dựng phong trào giáo dục vùng giải phóng xã Cẩm Sơn, góp phần xây dựng và phát triển các Trường tiểu học, phổ thông cơ sở trên địa bàn huyện.

Thầy có 3 người con, trong đó có 1 người con công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGŨ VĂN HÓA**

- Lý luận chính trị: cao cấp

Quá trình công tác:

- Từ 10/1973–9/1976: giáo viên cấp 2 xã An Thới, Huyện Mô Cày.

- Từ 10/1976–1989: giáo viên cấp 2, cấp 3, Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng Trường bổ túc công nông cấp 2 và 3 huyện Mô Cày.

- Từ 1989–1990: Phó Giám đốc Công ty du lịch Mô Cày.

- Từ 1991–1994: Trưởng phòng Văn hóa Thông tin huyện Mô Cày.

- Từ 1995–2004: Phó Chủ tịch UBND huyện Mô Cày.

- Từ 2004–2005: Trưởng ban Tuyên giáo huyện ủy Mô Cày.

- Từ 2005–2012: Phó Giám đốc Sở Lao động thương binh xã hội tỉnh Bến Tre.

- Từ 2012 đến nay: Phó Chủ tịch Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo và người tàn tật tỉnh Bến Tre.

Họ tên khai sinh: **NGŨ VĂN HÓA**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 01-01-1952

Quê quán: Phường 6, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.

Thường trú: Số nhà 157, Ấp 2, Thị Trấn Mô Cày, Huyện Mô Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0913.965.383

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn: Đại học Sư phạm

- Từ 2013 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 1984 tại Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh Huân chương lao động hạng Ba.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: góp phần nâng cao trình độ cho con liệt sĩ, con thương binh, gia đình chính sách. Đi đầu trong phong trào ngành học bổ túc văn hóa.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN NHƠN HÒA**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NHƠN HÒA

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1952

Quê quán, xã An Định, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Hạ 1, xã An Định, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0983325326

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài
- Chuyên môn nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1973–1975 là Giáo viên tiểu học Trường Gò Công Tây, Tiền Giang.

- Từ 1975–1976 Giáo viên tiểu học Trường tiểu học Bình Khánh Đông.

- Từ 1976–1980 Giáo viên cấp 2 Trường PTCS An Thới, Mô Cày Nam, Bến Tre.

- Từ 1980–1986 P. Hiệu Trưởng Trường An Định B.

- Từ 1986–1990 P. Hiệu Trưởng Trường An Định A.

- Từ 1990–2006 P. Hiệu Trưởng Trường PTCS An Định 2.

- Từ 2006–2012 P. Hiệu Trưởng Trường tiểu học An Thới.

- Từ 2012 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1998 tại chi bộ: Trường tiểu học An Định 2.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp huyện.



NHÀ GIÁO
PHẠM MINH HOÀNG

Họ tên khai sinh:

PHẠM MINH HOÀNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1959

Quê quán, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Phú, xã Hương Mỹ, Mỏ Cày Nam, Bến Tre

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSP
- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979–1987 là giáo viên Trường PTCS Hương Mỹ.
- Từ 1987–2002 P. Hiệu trưởng Trường PTCS Hương Mỹ.
- Từ 2002 Hiệu trưởng Trường THCS Hương Mỹ.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre.

Thầy mất năm 2002.



NHÀ GIÁO
PHAN THÁI HOÀNG

Họ tên khai sinh:

PHAN THÁI HOÀNG

Tên thường dùng, bí danh: Thành

Ngày tháng năm sinh: 20-10-1952

Quê quán: Xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 8, Ấp Bình Sơn, Xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre

Số điện thoại: 0983.893.452

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn: Cao đẳng sư phạm

- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác:

- Từ 3/1973–4/1975: giáo viên cấp 1 thuộc tiểu ban giáo dục xã Ngãi Đăng.

- Từ 5/1975–8/1979: giáo viên Trường PTCS xã Ngãi Đăng; cán bộ Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

- Từ 1979–1983: học bổ túc văn hóa; giáo sinh Trường CĐSP Bến Tre.

- Từ 9/1983–12/1984: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS Ngãi Đăng.

- Từ 01/1985–8/2000: Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng Trường PTCS Cẩm Sơn.

- Từ 9/2000–8/2008: giáo viên Trường THCS An Thới và nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN ngày 21-10-1981 tại Chi bộ Phòng Giáo
huyện Mộ Cày.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Chiến sỹ thi đua cơ
Huy chương chống Mỹ cứu nước hạng Nhì; huy chương vì
nghề nghiệp giáo dục.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và
tạo: có 2 năm tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dạy
cho con em vùng giải phóng.

Luôn phấn đấu và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp
góp phần xây dựng nền giáo dục huyện nhà.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/04/1961.

Quê quán, xã Bình Khánh Tây,
huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Thủy, xã
Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0917117804

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học sư phạm mầm non.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1982-1984 là giáo viên Trường PTCS Đa Phước Hội

- Từ 1984-1992 Giáo viên mẫu giáo Trường PTCS Đồng
Khởi 1

- Từ 1992-2003 Hiệu trưởng Trường mẫu giáo Định Thủy.

- Từ 2003-2016 Hiệu trưởng Trường mầm non thị trấn Mỏ Cày.

- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm 1990 tại chi bộ Trường PTCS Đồng
Khởi 1.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của Thủ
tướng Chính phủ.



NHÀ GIÁO
TRƯƠNG VĂN HÙNG

Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG VĂN HÙNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 12/9/1955

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Lộc Giồng, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0984300040

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1979 là giáo viên Trường PTCS Hương Mỹ.
- Từ 1979–1980 là giáo viên Trường PTCS An Thới.
- Từ 1981–1983 là giáo viên Trường PTCS An Thạnh.
- Từ 1983–2000 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS An Thạnh.
- Từ 2001–2011 là giáo viên Trường PTCS An Thạnh.
- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.



NHÀ GIÁO
PHẠM VĂN KHÁCH

Họ tên khai sinh:

PHẠM VĂN KHÁCH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 22/5/1953

Quê quán: xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 53, ấp Phú Trạch II, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0973234048

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1984 giáo viên tại xã Cẩm Sơn.

- Từ 1984-1986 Sinh viên Trường CĐSP.

- Từ 1986-1988 P. Hiệu trưởng Trường THCS Cẩm Sơn.

- Từ 1988-1990. giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.

- Từ 1990-2013 giáo viên Trường TH Hương Mỹ.

- Từ 2013 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ tỉnh, GVG cấp huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN KHANH**

Họ tên khai sinh: **LÊ VĂN KHANH**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 18/8/1958

Quê quán xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Khánh 1, xã Phước Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12, chuyên môn nghiệp vụ: CDSP

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1986 là giáo viên Trường TH Phước Hiệp.
- Từ 1986–2001 P. Hiệu trưởng Trường TH Phước Hiệp.
- Từ 2001–2008 Hiệu trưởng Trường TH Phước Hiệp.
- Từ 2008–2012 Hiệu trưởng Trường TH Bình Khánh Đông.
- Từ 2012–2016 giáo viên Trường TH Bình Khánh Đông.

Vào Đảng CSVN năm: 1988 tại chi bộ: Trường TH Phước Hiệp.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen

Thầy có 2 người con, trong đó có 1 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ THU LANG

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ THU LANG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/12/1953.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 5, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0919173862

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tú tài 2; Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.
- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1994 là Giáo viên - Hiệu trưởng Trường THCS Đa Phước Hội.
- Từ 1994 Hiệu trưởng Trường tiểu học TT Mỏ Cày.
- Từ 2005–2008 Hiệu trưởng Trường tiểu học Hòa Lộc.
- Từ 2008 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1984 tại chi bộ: ấp Phú Quới

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THÀNH LONG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THÀNH LONG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/06/1951.

Quê quán, xã Thành Thới B, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 2, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0983843206

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1974 là giáo viên Trường trung học Hương Mỹ.

- Từ 1975 Trưởng ban điều hành Trường trung học Hương Mỹ.

- Từ 1975–1976 Giáo viên Trường cấp 2, 3 Mỏ Cày.

- Từ 1982 là P. Hiệu trưởng Trường cấp 3 Mỏ Cày.

- Từ 1984 Hiệu trưởng Trường cấp 3 An Thới.

- Từ 1990 là P. Hiệu trưởng Trường BTCN – dạy nghề, Mỏ Cày.

- Từ 1996 là giáo viên Trường THPT Cheguevara.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1986 tại chi bộ: Phòng giáo dục Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG Tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh, Bằng khen Đảng bộ tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ LÝ**

Họ tên khai sinh: **LÊ THỊ LÝ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 19/7/1951

Quê quán: xã An Hội, thị xã Bến Tre,
tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 106/14, khu phố
2, TT Mỏ Cà, huyện Mỏ Cà Nam,
tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0397473509

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học SP

- Lý luận chính trị:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1971–1975 là giáo viên tại xã Phú Lễ, Ba Tri.

- Từ 1975–1987 là giáo viên tại xã Hòa Lộc, Mỏ Cà.

- Từ 1985–1995 là giáo viên Trường TH Thị Trấn Mỏ Cà.

- Từ 1995–2007 Phó Hiệu trưởng Trường TH Thị Trấn
Mỏ Cà.

- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CS thi đua cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen Thủ
tướng Chính phủ.

Cô có 2 người con, trong đó có 4 người con (kể cả dâu, rể)
công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ NGỌC MAI

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ NGỌC MAI

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 04/11/1949

Quê quán: TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 120, Phan Thanh Giản, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3843004

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH

- Lý luận chính trị:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1978 là giáo viên Trường cấp 3 Mỏ Cày.

- Từ 1978–1980 là cán bộ Sở giáo dục Bến Tre.

- Từ 1980–1984 là giáo viên Trường cấp 3 Mỏ Cày.

- Từ 1984–2005 P. Hiệu trưởng Trường Cheguevara.

- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên tiên tiến



**NHÀ GIÁO
ĐOÀN VĂN NAM**

Họ tên khai sinh:

ĐOÀN VĂN NAM

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 8/10/1953

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: số nhà: 288, ấp Thị, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0983849505

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm
- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979–1981 là giáo viên Trường PTCS Tân Trung.
- Từ 1981–1982 P. Hiệu trưởng Trường PTCS Cẩm Sơn.
- Từ 1982–1983 P. Hiệu trưởng Trường PTCS Tân Trung
- Từ 1983–1987 P. Hiệu trưởng Trường PTCS Hương Mỹ.
- Từ 1987–2002 Hiệu trưởng Trường PTCS Hương Mỹ.
- Từ 2002–2013 Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai.
- Từ 2013 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 28/11/1986 tại chi bộ: Trường PTCS Hương Mỹ

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của TTCP, Bằng khen của Bộ GD–ĐT, Bằng khen của UBND tỉnh.

Thầy có 3 người con, trong đó có 2 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
TRỊNH THỊ NGỌC

Họ tên khai sinh:

TRỊNH THỊ NGỌC

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 05/05/1946.

Quê quán: xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Thường trú: khu phố 6, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3843750

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/10

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp 2.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966–1968 là giáo viên Trường Quang Trung, Thanh Hóa.

- Từ 1968–1975 Cán bộ phòng giáo dục huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa.

- Từ 1972 là P. Hiệu trưởng Xã Ninh Sơn, Ngọc Lặc, Thanh Hóa.

- Từ 1976–1978 là P. Hiệu trưởng Trường cấp 2, 3 Mỏ Cày

- Từ 1978–1981 là Hiệu trưởng Trường cấp 2, 3 TT Mỏ Cày.

- Từ 1981–1992 Bí thư chi bộ Trường TT Mỏ Cày.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huân chương kháng chiến hạng 3, Bằng khen UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ NHẠN

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ NHẠN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/5/1954

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0388044336

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSP

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1977 là giáo viên Trường PTCS Hương Mỹ.

- Từ 1977–1988 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS Hương Mỹ.

- Từ 1988–1991 là giáo viên Trường PTTH An Thới.

- Từ 1991–2009 là giáo viên Trường PTCS Hương Mỹ.

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1984 tại chi bộ: ấp Thị.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ HOÀNG NHANH**

Họ tên khai sinh:

LÊ HOÀNG NHANH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 11/11/1954.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà 1159, ấp Hội An,
xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày
Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0949157960

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1974–1975 là giáo viên tại Xã Khánh Thạnh Tân, Mỏ Cày.

- Từ 1975–1977 là giáo viên Trường tiểu học TT Mỏ Cày.

- Từ 1977–2006 là P. Hiệu trưởng Trường tiểu học TT Mỏ Cày.

- Từ 2006–2011 là văn thư Trường tiểu học TT Mỏ Cày.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen Bộ
giáo dục.



**NHÀ GIÁO
PHAN THỊ NHÌ**

Họ tên khai sinh: **PHAN THỊ NHÌ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 01/05/1956

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú, số nhà: Số 352, Ấp Thị, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày

Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0978663318

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cao Đẳng SP Văn

- Lý luận chính trị: TC Chính trị

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1979 là giáo viên Trường cấp 1 Minh Đức – Mỏ Cày.

- Từ 1979–1983 là giáo viên Trường cấp 1 Tân Trung – Mỏ Cày.

- Từ 1983–1989 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS Tân Trung – Mỏ Cày.

- Từ 1990–2000 là Hiệu trưởng Trường MG Chim Xanh Hương Mỹ.

- Từ 2001–2011 là Hiệu trưởng Trường MG Hương Mỹ - Mỏ Cày.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 15/3/1984 tại chi bộ xã Tân Trung huyện Mỏ Cày

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre; Huy chương vì sự nghiệp giáo dục; Huy chương vì sự nghiệp CĐGD.



**NHÀ GIÁO
HỒ HỮU NHỨT**

Họ tên khai sinh:

HỒ HỮU NHỨT

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 18/09/1955

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 380, ấp Phú Tây, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 098267797

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học sư phạm.

- Lý luận chính trị: Cao cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1977 là giáo viên BTVH xã An Định.

- Từ 1978–1981 Cán bộ tổ chức sở giáo dục Bến Tre Sở giáo dục Bến Tre.

- Từ 1981–1985 là Học viên Trường Nguyễn Ái Quốc IX.

- Từ 1985–2015 là Giáo viên, chủ tịch công đoàn, P.HT, Hiệu trưởng Trường THPT An Thới.

- Từ 2015 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1981 tại chi bộ: Chi bộ phòng tổ chức cán bộ sở giáo dục Bến Tre.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen Bộ giáo dục đào tạo, Bằng khen UBND tỉnh Bến Tre.



**NHÀ GIÁO
ĐỖ THỊ NỮ**

Họ tên khai sinh: **ĐỖ THỊ NỮ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 05/5/1961.

Quê quán xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp AnThới, xã Phước
Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0345300130

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: DHSP
- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1982–1984 là Giáo viên Trường PTCS Thành Thới A.
- Từ 1984 -1988 là giáo viên Trường PTLĐ Mỏ Cày.
- Từ 1988–1999 là giáo viên Trường PTCS Phước Hiệp.
- Từ 2000–2005 là P. Hiệu trưởng Trường THCS Đồng Khởi III.
- Từ 2006–2010 là P. Hiệu trưởng Trường THCS Phước Hiệp.
- Từ 2011–2016 là Hiệu trưởng Trường THCS Phước Hiệp.
- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1988 tại chi bộ: Trường PTLĐ Mỏ Cày

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cơ sở.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ THANH

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ THANH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 28/05/1938

Quê quán: Quận Phú Nhuận, TP. HCM.

Thường trú: khu phố 7, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0907689009

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tú tài 2

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1961–1975 là giáo viên Trường trung học Mỏ Cày.

- Từ 1975 là giáo viên Trường PTCS TT Mỏ Cày.

- Từ 1976–1991 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS TT Mỏ Cày.

- Từ 1993 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1985 tại chi bộ: khu phố 7, TT Mỏ Cày

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở



**NHÀ GIÁO
ĐẶNG TẤN PHÁT**

Họ tên khai sinh:

ĐẶNG TẤN PHÁT

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 26/02/1957

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0987024099

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học sư phạm.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979–1981 là giáo viên Trường TNCS Mỏ Cày.

- Từ 1981–1983 là Giáo viên – P. Hiệu trưởng Trường THCS Thành Thới A.

- Từ 1983–1989 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS Đồng Khởi.

- Từ 1990–2017 là giáo viên Trường PTCS Đồng Khởi.

- Từ 2017 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1990 tại chi bộ: Giáo dục Y tế Định Thủy.



Họ tên khai sinh:

NGUYỄN HỮU PHƯỚC

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 31/12/1954

Quê quán, xã Khánh Thạnh Tân,
huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: số nhà: 345, ấp Vĩnh
Hòa xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0394827985

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài

NHÀ GIÁO
NGUYỄN HỮU PHƯỚC

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSP

- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1982 là Giáo viên Trường cấp I Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1980–1983 là Hiệu phó Trường PTCS Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1983–1990 Quyền Hiệu trưởng Trường Trường PTCS
Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1990–1992 là Hiệu trưởng Trường Trường PTCS
Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1992–1996 là giáo viên Trường PTTH Ba Vát.

- Từ 1997–2011 là giáo viên Trường PTTH CheGuevara.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1984 tại chi bộ ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Hội

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Kỷ niệm chương Vì sự
nghịệp giáo dục.



**NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ RANG**

Họ tên khai sinh: **TRẦN THỊ RANG**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/12/1958

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thạnh Tây, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 02753.849.030

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1983 là giáo viên Trường tiểu học Tân Trung.
- Từ 1983–1986 là P. Hiệu trưởng Trường tiểu học Tân Trung.
- Từ 1986–1988 là giáo viên Trường tiểu học Tân Trung.
- Từ 1988–2011 là giáo viên Trường tiểu học Hương Mỹ 1.
- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng Khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
ĐINH VĂN RÓT**

Họ tên khai sinh:

ĐINH VĂN RÓT

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 26/10/1954

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Lộc Giồng, xã
An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1978 là giáo viên Trường cấp 1, 2 An Thạnh.

- Từ 1978–1979 là Trưởng ban điều hành Trường cấp 1, 2
An Thạnh.

- Từ 1979–1982 là P. Hiệu trưởng Trường cấp 1, 2 An Thạnh.

Vào Đảng CSVN năm: 1983 tại chi bộ: ấp An Lộc Giồng.



**NHÀ GIÁO
LÊ THÀNH SƠN**

Họ tên khai sinh:

LÊ THÀNH SƠN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 01/05/1951.

Quê quán, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Nghĩa, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT di động: 0834988252

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.

- Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1980 là Hiệu trưởng tại xã Minh Đức.

- Từ 1980-1981 là Hiệu trưởng tại xã An Thới.

- Từ 1981-1984 là Hiệu trưởng tại xã Phước Hiệp

- Từ 1984-1990 là Hiệu trưởng tại xã Định Thủy

- Từ 1990-1993 là giáo viên tại xã Tân Thành Bình

- Từ 1993-2009 là giáo viên tại xã Định Thủy

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1984 tại chi bộ: Định Nghĩa.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp Huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN SƠN**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN SƠN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/10/1956.

Quê quán: xã Thành An, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: khu phố 6, TT Mô Cày, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3.
- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.
- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1977 là giáo viên tại xã Thành An.
- Từ 1978–1983 là nhân viên Phòng giáo dục Mô Cày.
- Từ 1983–1986 là P. Hiệu trưởng Trường phổ thông lao động Mô Cày.
- Từ 1986–1992 là P. Hiệu trưởng Trường BTVH và dạy nghề Mô Cày.
- Từ 1992–2004 là P. Hiệu trưởng Trường bán công Mô Cày.
- Từ 2004–2016 là Giám đốc trung tâm GDTX Mô Cày.
- Năm 2016 nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1982 tại chi bộ: phòng giáo dục Mô Cày.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Thấy mất năm: 2017 tại BV Chợ Rẫy.



**NHÀ GIÁO
PHẠM THỊ TÂY**

Họ tên khai sinh: **PHẠM THỊ TÂY**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 28-03-1953

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Đông 1, Mỏ
Cày Nam, Bến Tre

Số ĐT: 0345151281

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tú Tài II

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSV Văn

- Lý luận chính trị:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1976 là giáo viên Trường TH Tân Hưng, Ba Tri.

- Từ 1976–1979 là Hiệu trưởng Trường TH Tân Hưng, Ba Tri.

- Từ 1979–1980 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS An Định.

- Từ 1980–1981 là Hiệu trưởng Trường PTCS An Định.

- Từ 1981–1985 là Hiệu trưởng Trường Trường PTCS Cẩm Sơn.

- Từ 1985–1989 là P. Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thị Trấn
Mỏ Cày.

- Từ 1989–2000 là P. Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hương Mỹ.

- Từ 2000–2008 là Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.

- Từ 2008 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 2005 tại chi bộ Trường TH Hương Mỹ 2

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp Tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
Bộ GD.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN THẾ**

Họ tên khai sinh: **TRẦN VĂN THẾ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh:

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 2, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 02753.843.009

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài 2

- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Trước 1975 là giáo viên Trường tiểu học Mỏ Cày.
- Từ 1975–1993 là P. Hiệu trưởng Trường THCS TT Mỏ Cày.
- Từ 1993 đến nay nghỉ hưu.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ MAI THI

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ MAI THI

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/6/1962.

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Thới, xã Phước
Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0388024088

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN THPT

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐHSP

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1983–1987 là giáo viên Trường PTCS TT Mỏ Cày.

- Từ 1988–1991 là giáo viên Trường PTCS Đồng Khởi III.

- Từ 1991–1999 là P. Hiệu trưởng Trường THCS Phước Hiệp.

- Từ 1999–2010 là Hiệu trưởng Trường THCS Phước Hiệp.

- Từ 2010–2013 là Hiệu trưởng Trường THCS Bình
Khánh Tây.

- Từ 2013–2017 là là Hiệu trưởng Trường THCS Bình
Khánh Đông.

- Từ 2017 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN THỒ**

Họ tên khai sinh: **TRẦN VĂN THỒ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 22/7/1950

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Thạnh, xã Bình
Khánh Tây, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0358187164

Trình độ: học vấn phổ thông: Tú tài
2, chuyên môn nghiệp vụ ĐHSP, lý
luận chính trị: trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1970-1973 là giáo viên Trường tiểu học Đại Điền –
Thanh Phú.
- Từ 1973-1975 là giáo viên Trường Trung học Thanh Tân
- Mỏ Cày.
- Từ 1975-1978 là Trưởng ban Điều hành trường cấp 2 Thanh
Tân - Mỏ Cày.
- Từ 1978-1979 là giáo viên Trường cấp 2, 3 Mỏ Cày.
- Từ 1979-1984 là giáo viên, P. Hiệu trưởng Trường PTCS
Đồng Khởi 2.
- Từ 1984-2000 là Hiệu trưởng Trường PTCS Đồng Khởi 2.
- Từ 2000-2005 là Hiệu trưởng Trường THCS Bình Khánh Tây.
- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1989 tại chi bộ: Trường PTCS Đồng Khởi 2

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ THU THỦY

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ THU THỦY

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 25/7/1948

Quê quán: xã Thành Thới B, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 19, ấp Tân Viên,
xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày
Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0986526214

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tú tài I

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1988 là giáo viên Trường cấp I TT Mỏ Cày.
- Từ 1988–1990 là P. Hiệu trưởng Trường cấp I TT Mỏ Cày.
- Từ 1990–1993 là Hiệu trưởng Trường cấp I TT Mỏ Cày.
- Từ 1994–2003 là Hiệu trưởng Trường cấp I Thành Thới B.
- Từ 2004 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ huyện.



**NHÀ GIÁO
LÊ HỮU TIÊN**

Họ tên khai sinh: **LÊ HỮU TIÊN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/10/1951.

Quê quán, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Hưng, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0846643387

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài 2

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học sư phạm.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1971–1975 là giáo viên trung học tỉnh hạt, Chợ Gạo, Tiền Giang.

- Từ 1975–1978 là giáo viên Trường PTCS Lương Hòa Lạc Tiền Giang.

- Từ 1978–1979 là giáo viên Trường PTCS Định Thủy.

- Từ 1979–1980 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS Định Thủy.

- Từ 1980–1983 là Hiệu trưởng Trường PTCS Định Thủy.

- Từ 1983–1988 là Hiệu trưởng Trường PTCS An Thạnh.

- Từ 1988–2005 là Hiệu trưởng Trường THCS Đồng Khởi.

- Từ 2005–2010 là là Hiệu trưởng Trường THCS Bình Khánh Tây.

- Từ 2010–2011 là giáo viên Trường THCS Đồng Khởi.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1997 tại chi bộ THCS Đồng Khởi 1.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh Bến Tre.



**NHÀ GIÁO
TRẦN VĂN TRỄ**

Họ tên khai sinh: **TRẦN VĂN TRỄ**

Tên thường dùng, bí danh:

Thanh Tâm

Ngày tháng năm sinh: 15/4/1953

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 220, ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0332592378

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: CDSP

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1977 là giáo viên tại xã Ngãi Đăng.

- Từ 1977–1979 là cán bộ BTVH Ban giáo dục Huyện.

- Từ 1979–1981 quyền Hiệu trưởng Trường PTCS Ngãi Đăng.

- Từ 1981–1990 là Hiệu trưởng Trường PTCS Ngãi Đăng.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 1990–1997 là Đảng ủy viên xã Ngãi Đăng.

- Từ 1997–2004 là cán bộ MTTQ huyện Mỏ Cày Nam.

- Từ 2004 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1981 tại chi bộ ấp Phú Sơn

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh Bến Tre.

Thầy có 3 người con, trong đó có 5 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
ĐỖ HỮU TRÍ**

Họ tên khai sinh: **ĐỖ HỮU TRÍ**

Tên thường dùng, bí danh:

THANH SƠN

Ngày tháng năm sinh: 30/08/1953

Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Trạch Đông, xã
Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0979393085

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1973–1976 là giáo viên tại xã Thành Thới.

- Từ 1976–1979 quyền Hiệu trưởng Trường PTCS Thành Thới.

- Từ 1979–1984 là giáo viên Trường PTCS Thành Thới A.

- Từ 1985–1989 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS Thành Thới A.

- Từ 1990–1994 là Hiệu trưởng Trường PTCS Thành Thới A.

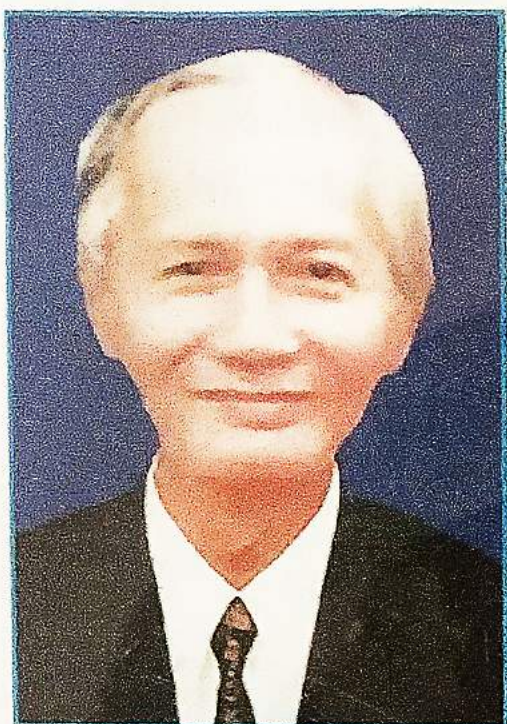
- Từ 1998–2013 là giáo viên Trường tiểu học Thành Thới A1.

Vào Đảng CSVN năm: 1985 tại chi bộ: PTCS Thành Thới A

Danh hiệu-thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh.

Thầy có 6 người con, trong đó có 2 người con (kể cả dâu, rể)
công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
PHAN VĂN XÊ**

Họ tên khai sinh: **PHAN VĂN XÊ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/10/1940.

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Nhơn, xã Định Thủy, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0917117804

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài 1

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm tiểu học.

- Lý luận chính trị: Trung cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1960–1977 là giáo viên tiểu học tại tỉnh Trà Vinh.

- Từ 1977–1981 là giáo viên Trường PTCS Định Thủy.

- Từ 1981–1991 là P. Hiệu trưởng Trường PTCS Định Thủy.

- Từ 1991–2000 là Hiệu trưởng Trường PTCS Định Thủy.

- Từ 2000–2001 là nhân viên Trường TH Định Thủy.

- Từ 2002 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1990 tại chi bộ: giáo dục Y tế.

Thầy có 1 người con, trong đó có 1 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.

Thầy mất năm 2014.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ YÊN**

Họ tên khai sinh: **LÊ THỊ YÊN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 11/08/1949

Quê quán: xã An Định, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lợi Thượng, xã An Định, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 02753.683.148

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tú tài
- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1973–1979 là giáo viên tại xã An Thới.
- Từ 1979–1991 là giáo viên Trường Tiểu học An Định 1.
- Từ 1991–1999 là P. Hiệu trưởng Trường Tiểu học An Định 1.
- Từ 1999–2004 là Hiệu trưởng Trường Tiểu học An Định 1.
- Từ 2004 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen Bộ giáo dục đào tạo.

Cô có 6 người con, trong đó có 3 người con (kể cả dâu, rể) công tác trong ngành giáo dục.

6. NHÀ GIÁO UÛ TÚ



**NHÀ GIÁO
VÕ THỊ NGUYỆT HÙNG**

Họ tên khai sinh:

VÕ THỊ NGUYỆT HÙNG

Tên thường dùng, bí danh:

Nguyệt Hùng

Ngày tháng năm sinh: 17-02-1960

Quê quán: Xã An Hiệp, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre

Thường trú: Số 175, Phú Đông I, Xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại: 0914.257.295

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn: Đại học sư phạm

- Lý luận chính trị: trung cấp

Quá trình công tác:

- Từ 1982–1989: giáo viên thể dục, tổ trưởng chuyên môn Trường THSP Bến Tre.

- Từ 1989–1993: giáo viên thể dục Trường PT cấp 1 – 2 xã An Định.

- Từ 1993–2003: giáo viên thể dục, tổ trưởng chuyên môn Trường THCS An Định.

- Từ 2003–2015: giáo viên thể dục, tổ trưởng chuyên môn Trường THCS An Định, cộng tác viên thanh tra Sở giáo dục Bến Tre.

- Từ 2015 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao đã được nhận: Nhà giáo ưu tú; bằng khen Thủ tướng Chính phủ; bằng khen UBND tỉnh.

Thành tích nổi bật đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, tập luyện học sinh dự hội khỏe phù đồng, hội thao hè, chạy việt dã cấp huyện, tỉnh, đem về nhiều thành tích cho đơn vị và địa phương.

7. NHÀ GIÁO THỜI BÌNH, THỐNG NHẤT



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN ÂN**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN ÂN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 18/04/1940.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 4, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0919692221

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài 2
- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH văn
khoa Sài Gòn.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1962–1975 là giáo viên Trường trung học Tân Hiệp,
Định Tường
- Từ 1976–1981 là giáo viên Trường PTTH Đốc Binh Kiều,
Tiền Giang.
- Từ 1982–2000 là giáo viên Trường THPT Cheguevara.
- Từ 2000 đến nay nghỉ hưu.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh Tiền Giang.

Thầy có 3 người con, trong đó có 1 người con công tác trong
ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ BẢY**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ BẢY

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 24/12/1956

Quê quán: xã Mỹ Hóa, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lợi Hạ, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0901088510

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TNPT

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp 2

- Lý luận chính trị:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1993 là giáo viên cấp 2 xã An Định.

- Từ 1993–2011 là giáo viên TH An Định 1.

- Từ 2001 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: LĐTT

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Giáo viên giỏi Huyện.



**NHÀ GIÁO
LIÊU NGỌC BÉ**

Họ tên khai sinh: **LIÊU NGỌC BÉ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1955

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Hóa Tây, xã Bình Khánh Tây, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT bàn : 0397998090

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1980 là giáo viên xã Hiệp Hưng, Giồng Trôm.
- Từ 1980–1984 là giáo viên xã Bình Khánh, Mỏ Cày.
- Từ 1984–2004 là giáo viên xã Bình Khánh, Mỏ Cày.
- Từ 2004–2008 chuyên trách thư viện Trường Tiểu học Bình Khánh Tây.
- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 2000 tại chi bộ PTCS Đồng Khởi II

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện.



**NHÀ GIÁO
DUƠNG THỊ BÉ**

Họ tên khai sinh: **DUƠNG THỊ BÉ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/05/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Tây, Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0378330431

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1990 là giáo viên Trường tiểu học Cẩm Sơn.
- Từ 1990–2001 là giáo viên Trường tiểu học Hương Mỹ 1.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
ĐOÀN VĂN BÉ

Họ tên khai sinh: **ĐOÀN VĂN BÉ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 13/02/1957

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thanh Đông, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0359171801

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978–1984 là giáo viên Trường tiểu học Bình Khánh Đông.

- Từ 1984–1990 là giáo viên Trường Tiểu học Cẩm Sơn.

- Từ 1993–2017 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 1.

Vào Đảng CSVN năm: 2004 tại chi bộ Tiểu học Hương Mỹ 1

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ CẦU**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ CẦU

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 18/10/1945

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Phú, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 02753.849.030

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP Vĩnh Long

- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1968–1969 là giáo viên Trường tiểu học Kiến Thiện – Chương Thiện.

- Từ 1969–1970 là giáo viên Trường Tiểu học Long Mỹ - Chương Thiện.

- Từ 1970–2000 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

- Từ 2000–2012 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.

- Từ 2012 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
NGÔ VĂN CHÍNH**

Họ tên khai sinh:

NGÔ VĂN CHÍNH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 9/10/1951

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Phú, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1976 là giáo viên Trường PTCS Định Thủy.
- Từ 1976–1977 là giáo viên Trường PTCS Thạnh Ngãi.
- Từ 1977–1988 là giáo viên Trường PTCS Tân Trung.
- Từ 1988–2002 là giáo viên Trường tiểu học Hương Mỹ.
- Từ 2002–2009 là giáo viên Trường tiểu học Hương Mỹ 2.
- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre

Thầy có 4 người con, trong đó có 3 người con công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN ĐÊ**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN ĐÊ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1936

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thị, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1963-1965 là giáo viên Trường tiểu học Long Toàn - Trà Vinh.

- Từ 1965-1989 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh

Thầy có 4 người con, trong đó có 2 người con công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
VÕ THỊ CẨM DUNG

Họ tên khai sinh:

VÕ THỊ CẨM DUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 13/4/1952

Quê quán: xã An Hội, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Mỹ Đức, xã
Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0814891884

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1978 là giáo viên Trường tiểu học Thạnh Phú.
- Từ 1978–1982 là giáo viên Trường SPTH Bến Tre.
- Từ 1982–2001 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.
- Từ 2002–2005 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.
- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG cấp huyện, CSTĐ cơ sở.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN NGỌC DUNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NGỌC DUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 29/9/1957

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Vĩnh, xã Đa
Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0984346997

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp THPT

- Chuyên môn nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1999 là giáo viên tiểu học Trường tiểu học Đa
Phước Hội 1.

- Từ 2000–2009 chuyên trách thư viện, thiết bị Trường tiểu
học Đa Phước Hội 1.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh Bến Tre.



**NHÀ GIÁO
VÕ THỊ DUYÊN**

Họ tên khai sinh: **VÕ THỊ DUYÊN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/4/1955

Quê quán: xã Bình Hòa, huyện
Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Nhơn 2, xã Đa
Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0907058548

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học
sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1996 là giáo viên Trường Đồng Khởi 3, Phước Hiệp.
- Từ 1996–2010 là giáo viên Trường tiểu học Đa Phước Hội 1.
- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua các được nhận: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh
(từ năm 2005 -> 2008).

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh Bến Tre.



NHÀ GIÁO
ĐOÀN THỊ ĐÀO

Họ tên khai sinh:

ĐOÀN THỊ ĐÀO

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 13/2/1959

Quê quán: xã Thới Thạnh, huyện
Thanh Phú, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Bình, xã An
Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Số ĐT: 0975932287

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1981–2014 là giáo viên Trường THCS An Thạnh.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
PHẠM THỊ ĐẸP**

Họ tên khai sinh: **PHẠM THỊ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 02/2/195

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện
Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Đông
Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0986537425

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1978 là giáo viên Trường tiểu học Cẩm Sơn.

- Từ 1978–2010 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.

Vào Đảng CSVN năm: 1990; tại chi bộ: Trường T
Hương Mỹ

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.



**NHÀ GIÁO
BÙI KIM DIỆP**

Họ tên khai sinh: **BÙI KIM DIỆP**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1949

Quê quán: xã Đại Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Thạnh, xã Bình Khánh Tây, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0358187163

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN THPT

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1965–1978 là giáo viên tại xã Đại Điền – Thạnh Phú.

- Từ 1978–1984 là giáo viên tại xã Bình Khánh.

- Từ 1984–1986 là giáo viên tại xã Bình Khánh Tây.

- Từ 1986–2004 chuyên trách thư viện Trường Bình Khánh Tây.

- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1993 tại chi bộ: Trường THCS Đồng Khởi II.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/02/1949

Quê quán: xã Đông Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Thường trú: ấp Thạnh Đông, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tú tài I

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP Long An

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1971–2005 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen LĐLĐ tỉnh.

Cô có 4 người con, trong đó có 1 người con công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
LIÊU VĂN GÓP**

Họ tên khai sinh: **LIÊU VĂN GÓP**

Tên thường dùng, bí danh:

Hồng Trung

Ngày tháng năm sinh: 13/03/1950

Quê quán: xã An Định, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Đông 1, xã An Định, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0364217190

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm 12 + 2

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1968–1969 là giáo viên BTVH xã An Định.

- Từ 1969–1971 làm công tác tuyên huấn xã An Định.

- Từ 1971–1975 học và dạy KT điện tử ở TP Cần Thơ.

- Từ 1975–2010 là giáo viên tiểu học ở xã An Định.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ VĂN HAI**

Họ tên khai sinh: **LÊ VĂN HAI**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 09/10/1943.

Quê quán: TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 3, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0932426202

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tú tài 2
- Chuyên môn nghiệp vụ: Kế toán.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1963–1965 là giáo viên Trường trung học Tư Thục Hàm Luông, Mỏ Cày.
- Từ 1965–1967 là giáo viên Trường trung học Trần Trung Tiên, Trà Vinh.
- Từ 1985–2003 là giáo viên Trường THCS TT Mỏ Cày.
- Từ 2004 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ huyện.

Thầy có 5 người con, trong đó có 2 người con công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ NGỌC HẰNG

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ NGỌC HẰNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 5/5/1961

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Tây, Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm

- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1981–1996 là giáo viên Trường Tiểu học Đồng Khởi 1.

- Từ 1996–2004 là giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức.

- Từ 2004–2011 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 1.

- Từ 2012 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1988 tại chi bộ: Trường TH Đồng Khởi 1

Danh hiệu thi đua cao được nhận: giáo viên giỏi cấp huyện, CSTĐ huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Lao động tiên tiến.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN NGỌC HẠNH

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NGỌC HẠNH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 14/2/1961

Quê quán: xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thạnh Đông, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0387123523

Trình độ:

- Học văn phổ thông: cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP mầm non

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1980–1985 là giáo viên Trường tiểu học Minh Đức.

- Từ 1986–2016 là giáo viên Trường Mẫu giáo Tân Trung.

- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.



**NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ HẠNH**

Họ tên khai sinh: **TRẦN THỊ HẠNH**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 04/5/1959

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 314, ấp Phú Hữu, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT di động: 0366187763

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tốt nghiệp cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP 12+2

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1981–2002 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn.

- Từ 2002–2011 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn 1.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1986 tại chi bộ ấp Phú Trạch I

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ CS cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp GD, Huy chương vì sự nghiệp xây dựng CD.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN BẠCH HẠT**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN BẠCH HẠT

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 19/5/1921

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Bình Tây, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: học văn phổ thông: 12/12

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1988 là giáo viên Trường PTCS Hương Mỹ.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.



NHÀ GIÁO
LÊ THỊ KIM HOA

Họ tên khai sinh:

LÊ THỊ KIM HOA

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 2/5/1956

Quê quán: xã An Định, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Phước, xã Bình Khánh Tây, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0385676935

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

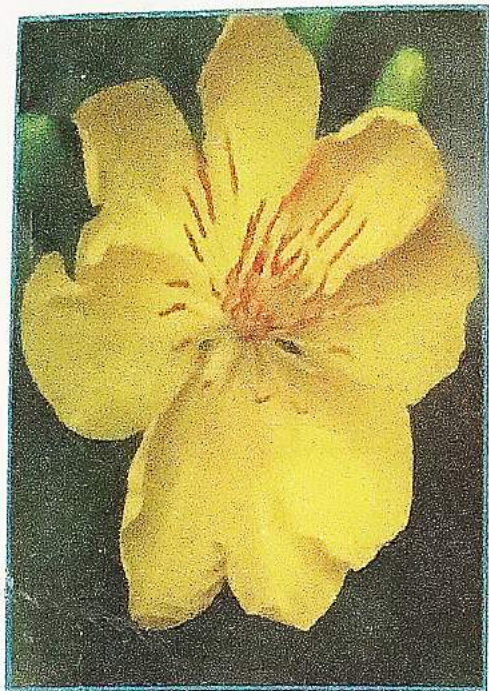
Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1980 là giáo viên tại xã Phước Hiệp, Mô Cày.
- Từ 1980–1984 là giáo viên tại xã Bình Khánh, Mô Cày.
- Từ 1984–2011 là giáo viên tại xã Bình Khánh Tây.
- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 2006 tại chi bộ: Trường tiểu học Bình Khánh Tây.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ THÚY HOA**

Họ tên khai sinh: **LÊ THÚY HOA**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 12/10/1957.

Quê quán: TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Hưng, xã Định Thủy.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm mẫu giáo.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1979 là giáo viên Trường mẫu giáo Nhuận Phú Tân A.

- Từ 1979–2010 là giáo viên Trường mẫu giáo Phước Hiệp.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ HỒNG

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ HỒNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/10/1950

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ
Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thị, xã Hương Mỹ,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0901017610

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1969–2005 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
PHẠM THỊ HUỆ

Họ tên khai sinh:

PHẠM THỊ HUỆ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh 10/11/1955

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Thới, Xã Phước Hiệp, Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0945242407

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1985–2009 là giáo viên Trường TH Phước Hiệp.

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cơ sở.



Họ tên khai sinh:

LÊ THỊ KIM HƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/1/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Bình Đông 2, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0986424459

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

NHÀ GIÁO
LÊ THỊ KIM HƯƠNG

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976–1979 là giáo viên Trường tiểu học Vĩnh Thành - Chợ Lách.

- Từ 1979–1981 là giáo viên Trường Tiểu học Hưng Khánh Trung – Chợ Lách.

- Từ 1981–2002 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

- Từ 2002–2011 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
PHAN THỊ THU HƯƠNG

Họ tên khai sinh:

PHAN THỊ THU HƯƠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1958.

Quê quán: xã An Thái Trung, huyện
Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Thường trú: Khu phố 5, phường Phú
Khương, TP. Bến Tre.

Số ĐT di động: 0977102189

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học
sư phạm

- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1981 là giáo viên Trường tiểu học huyện Trà Cú,
tỉnh Cửu Long.

- Từ 1981–2005 là giáo viên Trường tiểu học Thị Trấn Mỏ Cày.

- Từ 2005–2011 là giáo viên Trường tiểu học Phú Thọ, TP.
Bến Tre.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh; Bằng khen của Tỉnh Đoàn; Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.

Cô có 2 người con, trong đó có 1 người con đang công tác
trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
BÙI KIM LOAN**

Họ tên khai sinh: **BÙI KIM LOAN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 08/4/1953

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Vĩnh, xã Đa
Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học
sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975–1976 là giáo viên tiểu học Trường tiểu học Đa
Phước Hội.

- Từ 1976–1989 là giáo viên tiểu học Trường Đồng Khởi 1.

- Từ 1990–1993 là giáo viên tiểu Trường tiểu học Đa Phước Hội.

- Từ 1993–2008 là giáo viên tiểu Trường tiểu học Đa
Phước Hội B.

- Từ 2008 đến nay nghỉ hưu .

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Chiến sĩ thi đua cấp huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh Bến Tre.



**NHÀ GIÁO
NGÔ KIM LAN**

Họ tên khai sinh: **NGÔ KIM LAN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 6/11/1956

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thị, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0983849505

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 2
- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1973-1975 là thư ký Trường Trung học tỉnh hạt Hương Mỹ.
- Từ 1975-1978 là thư kí Trường cấp 2 Hương Mỹ.
- Từ 1978-2008 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.
- Từ 2008 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.

Cô có 3 người con, trong đó có 2 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ THU LỆ

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ THU LỆ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/7/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 382, ấp Tân Hậu, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0367632378

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP (9+3)

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1992 là giáo viên Trường TH Tân Trung.

- Từ 1992-2002 là giáo viên, tổ trưởng Trường TH Tân Trung.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen LĐLĐ tỉnh.

Cô có 2 người con, trong đó có 2 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ KIM LIÊN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ KIM LIÊN

Tên thường dùng, bí danh:

THANH HIỀN

Ngày tháng năm sinh: 19/5/1952

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: ấp An Bình, xã An Thạnh, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: THBT

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966-1970 là giáo viên thuộc tiểu ban giáo dục xã An Thạnh.

- Từ 1975-1999 là giáo viên Trường PTCS An Thạnh.

- Từ 1999-2007 là giáo viên Trường TH An Thạnh 1.

- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1982 tại chi bộ xã An Bình.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng 1, Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ KIM LOAN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ KIM LOAN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 07/11/1956

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 087, ấp Minh
Nghĩa, xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày
Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0336026916

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: TH cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP (12+2)

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-2011 là giáo viên Trường TH Tân Trung.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen
UBND tỉnh.

Cô có 3 người con, trong đó có 1 người con đang công tác
trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
DIỆP MỸ LOAN**

Họ tên khai sinh: **DIỆP MỸ LOAN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 12/09/1966.

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 3, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0866930654

Trình độ:

Học vấn phổ thông: 12/12

Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học
sư phạm.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1984-2016 là giáo viên Trường mầm non TT Mỏ Cày.
- Từ 2017 là giáo viên Trường mẫu giáo Đa Phước Hội.
- Từ 2018 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen cấp tỉnh.



**NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ LÝ**

Họ tên khai sinh: **TRẦN THỊ LÝ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 07/01/1955

Quê quán: xã Thạnh Phú, huyện
Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Đông 1, xã An
Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Số ĐT: 0974334261

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học
sư phạm

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1982 là giáo viên Trường PTCS Thạnh Phú.

- Từ 1983-1986 là giáo viên Trường PTCS Bình Thạnh,
Thạnh Phú.

- Từ 1986-2010 là giáo viên Trường TH An Định 1.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp Huyện.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN HỒNG MAI

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN HỒNG MAI

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 26/6/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Tân Thành Hạ, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0387121103

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 10/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP (12+2)

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1982 là giáo viên Trường TH Nhuận Phú Tân A.

- Từ 1982-1991 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn 1.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GV giỏi huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Giấy khen UBND huyện.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN NGỌC MAI

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NGỌC MAI

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 31/10/1958

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thạnh Đông, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0358378799

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979-2011 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.

Cô có 2 người con, trong đó có 1 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ MAI**

Họ tên khai sinh: **LÊ THỊ MAI**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 18/3/1955

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Bình Đông 2, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0975201039

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1976 là giáo viên Trường tiểu học Đồng Khởi 1.
- Từ 1976-1977 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.
- Từ 1977-1978 là giáo viên Trường TH Nhuận Phú Tân.
- Từ 1978-1988 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn.
- Từ 1988-2002 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.
- Từ 2002-2005 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ 2.
- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
PHÙNG THỊ TUYẾT MAI

Họ tên khai sinh:

PHÙNG THỊ TUYẾT MAI

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 29/11/1958.

Quê quán: TT Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 5, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0828076308

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979-1984 là giáo viên Trường cấp 2 Phú Lễ, Ba Tri.

- Từ 1984-1988 là giáo viên Trường PTLĐ Mỏ Cày.

- Từ 1988-1989 là giáo viên Trường BTCN Mỏ Cày.

- Từ 1989-1991 là giáo viên Trường Đa Phước Hội B, Mỏ Cày .

- Từ 1992-2010 là giáo viên Trường THCS TT Mỏ Cày.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.

Cô có 2 người con, trong đó có 2 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
PHẠM THỊ MY**

Họ tên khai sinh: **PHẠM THỊ MY**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 5/05/1951

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3849992

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: giáo viên công nhật.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1970-1975 là giáo viên Trường TH An Định.
- Từ 1975-1978 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn.
- Từ 1978-2007 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.
- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.

Cô có 4 người con, trong đó có 4 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
ĐINH VĂN MỸ**

Họ tên khai sinh: **ĐINH VĂN MỸ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 02/02/1955

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Lộc Giồng, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: SPCT

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-2010 là giáo viên Trường TH An Thạnh.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện.



**NHÀ GIÁO
ĐOÀN NGỌC NỮ**

Họ tên khai sinh:

ĐOÀN NGỌC NỮ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/ 10/ 1954

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 151, ấp Phú Sơn,
xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0275.3893200

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp III

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-2005 là giáo viên Trường TH Ngãi Đăng.

Vào Đảng CSVN năm: 1996 tại chi bộ Trường TH Ngãi Đăng

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Huy chương vì sự nghiệp
Giáo dục

Huy chương vì sự nghiệp Công Đoàn.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen
UBND tỉnh.

Cô có 2 người con, trong đó có 3 người con (kể cả dâu, rể) đang
công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
ĐOÀN THANH NGÀ

Họ tên khai sinh:

ĐOÀN THANH NGÀ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/10/1958

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thị, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN CẤP 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979-1983 là giáo viên Trường THCS Ngãi Đăng
- Từ 1984-2013 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.
- Từ 2013 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện; CSTĐ cơ sở.



**NHÀ GIÁO
MAI THỊ NGÀ**

Họ tên khai sinh: **MAI THỊ NGÀ**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/6/1954

Quê quán: xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 267, ấp Thanh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0948847265

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp III
- Chuyên môn nghiệp vụ: sơ cấp

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-2005 là giáo viên Trường TH Cẩm Sơn.

Quá trình công tác ngoài ngành giáo dục-đào tạo; chức danh kiêm nhiệm:

- Từ 2005 đến nay là Chủ tịch hội CGC xã Cẩm Sơn.

Vào Đảng CSVN năm: 1984 tại chi bộ liên cơ xã Cẩm Sơn

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp GD, Huy chương vì sự nghiệp xây dựng CĐ.

Cô có 1 người con, trong đó có 1 người con (kể cả dâu, rể) đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ NGÀ**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ NGÀ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 27/06/1960.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 7, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0989990601

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm.

- Lý luận chính trị: Sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1985-2010 là giáo viên Trường TH TT Mỏ Cày.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1995 tại chi bộ: tiểu học thị trấn.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen
UBND tỉnh.

Cô có 2 người con, trong đó có 2 người con (kể cả dâu, rể)
đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN NGỌC NGÀ**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN NGỌC NGÀ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/11/1933

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0872176979

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Trung học đệ nhất cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1955-1975 là giáo viên tại Trà Vinh.
- Từ 1975-1998 là giáo viên Trường PTCS Hương Mỹ.
- Từ 1998 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre.

Thầy có 8 người con, trong đó có 11 người con (kể cả dâu, rể) đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN VĂN NGÀN**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN VĂN NGÀN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 13/4/1957

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mô
Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thị, xã Hương Mỹ,
huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0988458545

Trình độ:

- Học văn phổ thông: tốt nghiệp cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: CDSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1986 là giáo viên Trường TH Minh Đức.
- Từ 1986-2000 là giáo viên Trường TH Tân Trung.
- Từ 2000-2003 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.
- Từ 2003-2017 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ 2.
- Từ 2017 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm:2005 tại chi bộ: Trường tiểu học
Hương Mỹ 2.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
TRIỆU THỊ BẠCH NHUNG

Họ tên khai sinh:

TRIỆU THỊ BẠCH NHUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/02/1952

Quê quán: xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: số nhà: 223, ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0327274117

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-2007 là giáo viên Trường TH Đa Phước Hội.

- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ huyện.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/04/1955.

Quê quán: xã Khánh Thạnh Tân,
huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 5, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0372606253

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3
- Chuyên môn nghiệp vụ: ĐH sư phạm.

- Lý luận chính trị: Cao cấp
- Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:
- Từ 1979-1982 là nhân viên ty giáo dục Bến Tre.
- Từ 1982-1985 là học viên Trường Nguyễn Ái Quốc IX.
- Từ 1985-1991 là giáo viên Trường THPT Mỏ Cày.
- Từ 1992-2005 là giáo viên Trường THPT Cheguevara.
- Từ 2005 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 12/02/1980 tại chi bộ: Ty giáo dục Bến Tre.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG Huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương kháng chiến hạng Nhì.



NHÀ GIÁO
MAI THỊ KIM NHUNG

Họ tên khai sinh:

MAI THỊ KIM NHUNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 8/4/1961

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Thới, xã Phước
Hiệp, Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0373160159

Trình độ: chuyên môn nghiệp vụ:
Cử nhân tiểu học

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1980-2016 là giáo viên Trường TH Phước Hiệp.
- Từ 2016 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 20/12/2004 tại chi bộ: TH Phước Hiệp

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen cấp Tỉnh.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ PHĂNG

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ PHĂNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 11/07/1955.

Quê quán: Khu phố 3, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp 2, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0378291531

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm mẫu giáo.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-1989 là giáo viên tại xã Khánh Thạnh Tân.

- Từ 1989-2010 là giáo viên Trường mầm non TT Mỏ Cày.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG Huyện.



**NHÀ GIÁO
LÂM THỊ PHI**

Họ tên khai sinh: **LÂM THỊ PHI**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/1/1959

Quê quán: xã Thành Thới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0275.3679026

Trình độ: Chuyên môn nghiệp vụ: SPMN

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979 là giáo viên Trường Đồng Khởi 1.
- Từ 1980-2009 là giáo viên Trường Mầm Non An Thạnh.
- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.



**NHÀ GIÁO
LỮ PHỤNG**

Họ tên khai sinh: **LỮ PHỤNG**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 17/11/1946.

Quê quán: TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 4, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3842292

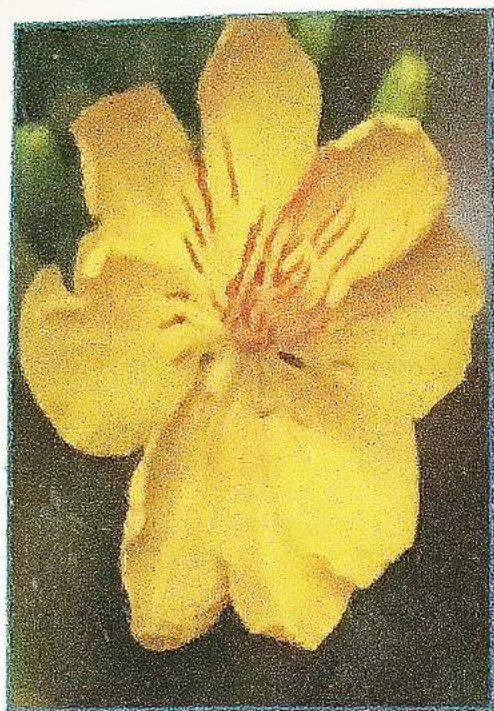
Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm mầm non.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-1978 là giáo viên Trường mầm non Tân Phú Tây.
- Từ 1978-1984 là giáo viên Trường mầm non Tân Bình.
- Từ 1984-2001 là giáo viên Trường mầm non thị trấn Mỏ Cày.
- Từ 2001 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG Huyện.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ RẠNG**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ RẠNG

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 16/09/1957.

Quê quán: xã Phước Tuy, huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Thường trú: ấp An Hòa, xã Phước Hiệp, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0358284008

Trình độ: học vấn phổ thông: TN cấp 3; chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm mẫu giáo TW 3.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1977-1978 là giáo viên mẫu giáo Trường cấp 1 Phước Tuy, huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

- Từ 1975-1978 là giáo viên Trường mẫu giáo thực hành trường mẫu giáo thực hành TP. HCM.

- Từ 1979-1981 học sư phạm mẫu giáo Trường sư phạm mẫu giáo TW 3.

- Từ 1981-1983 là cán bộ mẫu giáo Phòng giáo dục Cần Đước.

- Từ 1983-2005 là giáo viên Trường mẫu giáo Định Thủy.

- Từ 2006-2010 là giáo viên Trường mẫu giáo Phước Hiệp.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen cấp tỉnh; Bằng khen Bộ giáo dục; Bằng khen UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ RỈNH

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ RỈNH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1955

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thạnh Tây, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0866185689

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: CDSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1978 là giáo viên Trường PTCS Minh Đức.

- Từ 1978-2009 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ 1.

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ RÂY**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ RÂY

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 06/12/1956

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lợi Thượng, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0384832081

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1986 là giáo viên Trường TH An Định A.

- Từ 1987-2011 là giáo viên Trường TH Bình Khánh Đông.

Vào Đảng CSVN năm: 1987 tại chi bộ Trường tiểu học An Định A.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp Huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh Bến Tre.



NHÀ GIÁO
HUỖNH NGỌC SÊ

Họ tên khai sinh:

HUỖNH NGỌC SÊ

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 17/09/1950.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Nhơn, xã
Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0363472575

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm.

- Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-2005 là giáo viên tại xã Định Thủy.

- Từ 2006 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1990 tại chi bộ: Giáo dục Y tế.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh; Bằng khen của Bộ giáo dục.

Thầy có 1 người con, trong đó có 1 người con công tác trong
ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
PHẠM MINH TÂM**

Họ tên khai sinh:

PHẠM MINH TÂM

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/04/1956

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phủ, xã Hương Mỹ,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0972877133

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: DHSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1978 là giáo viên Trường PTCS Phước Hiệp.
- Từ 1978-1982 là giáo viên Trường PTCS Tân Trung.
- Từ 1988-1992 là giáo viên Trường CĐSP Bến Tre.
- Từ 1992-2011 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.
- Từ 2012 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1999 chi bộ: THCS Hương Mỹ

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh Bến Tre.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 15/01/1957.

Quê quán: xã Thạnh Ngải, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 7, TT Mỏ Cày,
huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 02753.842.199

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ:

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-1990 là giáo viên Trường TH Thạnh Ngải.

- Từ 1990-1992 là giáo viên Trường TH TT Mỏ Cày.

Vào Đảng CSVN năm: 1989 tại chi bộ: ấp Chợ cũ Thạnh Ngải.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG Huyện.



**NHÀ GIÁO
BÙI THỊ TIẾP**

Họ tên khai sinh: **BÙI THỊ TIẾP**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 03/03/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 9/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1976-1989 là giáo viên Trường PTCS Tân Trung.

- Từ 1989-2001 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.

- Từ 2002-2011 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ 2.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
CHÂU THỊ TÍM**

Họ tên khai sinh: **CHÂU THỊ TÍM**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 3/2/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mô Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú, xã Hương Mỹ, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0384643631

Trình độ:

- Học văn phổ thông: PT 12/12
- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP
- Lý luận chính trị: SƠ CẤP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1982 là giáo viên Trường PTCS Đồng Khởi 2.
- Từ 1982-1990 là giáo viên Trường PTCS Cẩm Sơn.
- Từ 1990-2002 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.
- Từ 2002-2011 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.
- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1991 tại chi bộ: Trường tiểu học Hương Mỹ

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ TUYẾT

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ TUYẾT

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 02/12/1958

Quê quán: xã Đại Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thạnh Đông, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0979841509

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1982 là giáo viên Trường tiểu học Giao Thạnh – Thạnh Phú.

- Từ 1982-1993 nghỉ dạy.

- Từ 1993-2002 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

- Từ 2002-2013 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.

- Từ 2013 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
DU TU'**

Họ tên khai sinh: **DU TU'**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 26/04/1948.

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Nhơn, xã
Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0864551327

Trình độ:

- Học văn phổ thông: Tú tài 2
- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm
tiểu học.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1980 là nhân viên Sở giáo dục TP. HCM.
- Từ 1975-1978 là giáo viên Trường mẫu giáo thực hành
TP. HCM.
- Từ 1979-2004 là giáo viên Trường mẫu giáo Định Thủy.
- Từ 2004 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG cấp tỉnh, CSTĐ tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen Bộ giáo
dục; Bằng khen UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
TRƯƠNG THỊ TƯỜI

Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG THỊ TƯỜI

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 30/06/1952

Quê quán: xã Thành Thới B, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Hạ 1, xã
An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3682285

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm cấp tốc

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1990 là giáo viên Trường TH Đa Phước Hội.

- Từ 1990-2007 là giáo viên Trường TH An Định 2.

- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 10/04/1990 tại chi bộ Trường tiểu học
Đa Phước Hội.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh Bến Tre.



Họ tên khai sinh:

TRƯƠNG THỊ NHÀN THANH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 29/10/1956

Quê quán: xã Đa Phước Hội, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Qui, xã Đa
Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0386069472

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp THPT

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-2010 là giáo viên Trường TH Đa Phước Hội A.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1985 tại chi bộ: Ấp An Qui, xã Đa
Phước Hội

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND
tỉnh Bến Tre; Bằng khen của Bộ Giáo dục đào tạo; Bằng khen của
Thủ tướng Chính phủ.



**NHÀ GIÁO
TRẦN THỊ THÀNH**

Họ tên khai sinh:

TRẦN THỊ THÀNH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 22/4/1959

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0979442814

Trình độ: Học vấn phổ thông: 12/12

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1981 là giáo viên Trường Bồ túc cán bộ tỉnh Bến Tre.

- Từ 1982-2001 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ.

- Từ 2002-2011 là giáo viên Trường Tiểu học Hương Mỹ 2.

Vào Đảng CSVN năm: 2011 chi bộ Tiểu học Hương Mỹ 2.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



Họ tên khai sinh: **ĐỖ THỊ THẨM**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/6/1962

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Thạnh, xã Bình
Khánh Tây, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0359127127

Trình độ:

NHÀ GIÁO
ĐỖ THỊ THẨM

- Học vấn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1982-2000 là giáo viên Trường PTCS đồng khởi II B.
- Từ 2001-2007 là giáo viên Trường Tiểu học Bình Khánh Tây.
- Từ 2007 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 20/12/1987 tại chi bộ: ấp An Thạnh

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của
UBND tỉnh.

Cô có 2 người con, trong đó có 1 người con đang công tác trong
ngành giáo dục



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ THẨM

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ THẨM

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 02/07/1956.

Quê quán: xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: Khu phố 3, TT Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0976879305

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: CD sư phạm.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979-1983 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.
- Từ 1984-2005 là giáo viên Trường THCS TT Mỏ Cày.
- Từ 2006-2009 là giáo viên Trường THCS An Thạnh.
- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.

Cô có 2 người con, trong đó có 1 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ THIỆN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ THIỆN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/5/1944

Quê quán: xã Thành Thới B, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Trạch Tây, xã
Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0394093872

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 2

- Chuyên môn nghiệp vụ: SP cấp tốc

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1966-1984 là giáo viên tại xã Thành Thới.

- Từ 1984-1989 là giáo viên tại xã Thành Thới A.

- Từ 1989-1999 là giáo viên tại xã Thành Thới B.

- Từ 1999 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1984 tại chi bộ ấp An Trạch Tây.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CS thi đua tỉnh.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Huy chương Vì sự
nghề nghiệp giáo dục.

Cô có 3 người con, trong đó có 2 người con đang công tác trong
ngành giáo dục.



NHÀ GIÁO
ĐOÀN THỊ KIM THU

Họ tên khai sinh:

ĐOÀN THỊ KIM THU

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 22/2/1958

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0909889512

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

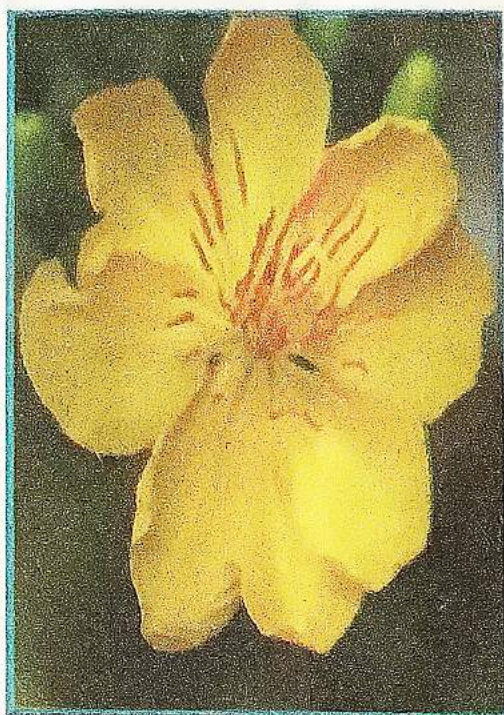
Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1981 là giáo viên Trường Thị Trấn Mỏ Cày.

- Từ 1981-2011 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ THỦY**

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ THỦY

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 03/11/1959.

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0978685791

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm tiểu học.

- Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-1985 là nhân viên Phòng giáo dục Mỏ Cày.

- Từ 1979-1981 học SP mẫu giáo Trường Sư phạm mẫu giáo TW 3.

- Từ 1985-2011 là giáo viên Trường tiểu học Định Thủy.

- Từ 2011 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1999 tại chi bộ: Trường tiểu học Định Thủy.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG cấp Huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
LÊ THỊ BÍCH THỦY

Họ tên khai sinh:

LÊ THỊ BÍCH THỦY

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 8/3/1958

Quê quán: xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3848675

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 11/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: THSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1979-2009 là giáo viên Trường mẫu giáo Khánh Thạnh Tân.

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



NHÀ GIÁO
HUỖNH THỊ THU THỦY

Họ tên khai sinh:

HUỖNH THỊ THU THỦY

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 06/3/1960

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thạnh Tây, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0987480685

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: CĐSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1980-1985 là giáo viên Trường THCS Minh Đức.

- Từ 1986-2015 là giáo viên Trường THCS Hương Mỹ.

- Từ 2015 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 2002; tại chi bộ: Trường THCS Hương Mỹ

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.



**NHÀ GIÁO
LÊ THỊ THÚY**

Họ tên khai sinh: **LÊ THỊ THÚY**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 08/08/1957

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lợi Thượng, xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 0275.3847712

Trình độ:

- Học văn phổ thông: 12/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học sư phạm

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1977 là giáo viên Trường TH An Định.
- Từ 1977-1978 là giáo viên Trường TH Thanh Tân.
- Từ 1978-2010 là giáo viên Trường TH An Định I.
- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 20/03/1999 tại chi bộ Trường tiểu học An Định I.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: GVG Huyện

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen UBND tỉnh Bến Tre.



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ THÚY VÂN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 5/5/1955

Quê quán: xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Số ĐT: 0987547656

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: CDSP

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1978-2010 là giáo viên tại xã Đa Phước Hội.

- Từ 2010 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ cơ sở.



NHÀ GIÁO
TRẦN QUANG VINH

Họ tên khai sinh:

TRẦN QUANG VINH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 1938

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Bình Đông 1, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Số ĐT: 02753.684.533

Trình độ:

- Học văn phổ thông: cấp 3

- Chuyên môn nghiệp vụ: Giáo học bổ túc

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1999 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.

- Từ 1999 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.

Thầy có 6 người con, trong đó có 1 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
NGUYỄN THỊ XANH**

- Chuyên môn nghiệp vụ:

- Lý luận chính trị: sơ cấp

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1968-1969 là giáo viên tại xã Thành Thới,

- Từ 1969-1971 là ủy viên phổ thông xã Thành Thới.

- Từ 1971-1972 Phó Ban giáo dục xã Thành Thới.

- Từ 1972-1976 là giáo viên tại xã Thành Thới.

- Từ 1976-2009 là giáo viên Trường TH An Định 1.

- Từ 2009 đến nay nghỉ hưu.

Vào Đảng CSVN năm: 1987 tại chi bộ Trường tiểu học An Định 1

Danh hiệu thi đua cao được nhận: CSTĐ Huyện.

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THỊ XANH

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 20/12/1953

Quê quán: xã Thành Thới A, huyện
Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Đông 1, xã An
Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh
Bến Tre.

Số ĐT: 0834959796

Trình độ:

- Học văn phổ thông: TN cấp 3



NHÀ GIÁO
NGUYỄN THANH XUÂN

Họ tên khai sinh:

NGUYỄN THANH XUÂN

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10/11/1930

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Phú, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: Học vấn phổ thông: tiểu học

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1975-1997 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.

- Từ 1997 đến nay nghỉ hưu.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: Giáo viên giỏi cấp huyện.

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh.

Thầy có 7 người con, trong đó có 1 người con đang công tác trong ngành giáo dục.



**NHÀ GIÁO
ĐỖ THỊ YẾN**

Họ tên khai sinh: **ĐỖ THỊ YẾN**

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 23/10/1930

Quê quán: xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Thạnh Tây, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- Học vấn phổ thông: 7/12

- Chuyên môn nghiệp vụ: Sư phạm Vĩnh Long.

Quá trình công tác trong ngành giáo dục-đào tạo:

- Từ 1952-1989 là giáo viên Trường TH Hương Mỹ.

Danh hiệu thi đua cao được nhận: giáo viên giỏi cấp tỉnh

Hình thức khen thưởng cao đã được nhận: Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre.

KỶ YẾU NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU HUYỆN MỎ CÀY NAM

Chịu trách nhiệm xuất bản:

LÊ HỮU TIỀN

Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện Mỏ Cày Nam

Ban Biên tập:

Lê Hữu Tiến

Phạm Minh Tâm

Triệu Thành Vinh

Nguyễn Thị Thắm

Trần Văn Thổ

Trình bày:

Ban Thường trực

Hội Cựu Giáo chức huyện Mỏ Cày Nam

In 600 bản, khổ 16 x 24cm.

Giấy phép xuất bản số: 12/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Bến Tre cấp ngày 27 tháng 01 năm 2021.

In tại Công ty TNHH in TIẾN PHÚC.

Địa chỉ: 336A, khu phố 1, Phường 7, thành phố Bến Tre

In xong nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2021.

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang	NỘI DUNG	Trang
Lời nói đầu	6	Nhà giáo Đoàn Văn Nít	51
Quyết định	9	Nhà giáo Lê Văn Phàn	52
Quyết định	11	Nhà giáo Huỳnh Văn Quyển	53
Nhà giáo Lãnh đạo ngành	13	Nhà giáo Đỗ Văn Quỳnh	54
Nhà giáo Nguyễn Kiên Cường	14	Nhà giáo Nguyễn Văn Rong	55
Nhà giáo Trương Duy Cang	16	Nhà giáo Lê Thị Sương	56
Nhà giáo Bùi Thanh Hùng	18	Nhà giáo Nguyễn Văn Tâm	57
Nhà giáo Nguyễn Duy Thanh	20	Nhà giáo Huỳnh Văn Thiệu	58
Nhà giáo Huỳnh Thị Luyện	22	Nhà giáo Lê Thị Thơ	59
Nhà giáo Nguyễn Văn Bé	24	Nhà giáo Trương Văn Thơ	60
Nhà giáo Nguyễn Hiệp Quốc	26	Nhà giáo Bùi Văn Thực	61
Nhà giáo Nguyễn Văn Chí	27	Nhà giáo Nguyễn Văn Tiến	62
Nhà giáo Bùi Văn Đơ	29	Nhà giáo Lê Thị Trăm	63
Nhà giáo Ngô Mạnh Dân	30	Nhà giáo Phạm Văn Trang	64
Nhà giáo Nguyễn Minh Triều	31	Nhà giáo Nguyễn Thành Trung	65
Nhà giáo Nguyễn Ngọc Thiềm	32	Nhà giáo Lương Văn Tư	66
Nhà giáo Liệt sĩ	33	Nhà giáo Bùi Văn Ty	67
Nhà giáo Phan Văn A	34	Nhà giáo Nguyễn Văn Yên	68
Nhà giáo Đỗ Văn Á	35	Nhà giáo Kháng chiến	69
Nhà giáo Nguyễn Thị Bảnh	36	Nhà giáo Nguyễn Văn A	70
Nhà giáo Trần Văn Cà	37	Nhà giáo Trương Thị Bé	71
Nhà giáo Phan Văn Cam	38	Nhà giáo Trần Văn Châu	72
Nhà giáo Trần Văn Châu	39	Nhà giáo Ngô Văn Chương	73
Nhà giáo Phạm Quang Dánh	40	Nhà giáo Trần Văn Công	74
Nhà giáo Võ Văn Dành	41	Nhà giáo Huỳnh Văn Diễm	75
Nhà giáo Phan Văn Đệ	42	Nhà giáo Phạm Văn Đức	76
Nhà giáo Trần Văn Đèo	43	Nhà giáo Trần Văn Hai	77
Nhà giáo Nguyễn Văn Định	44	Nhà giáo Nguyễn Thị Hên	78
Nhà giáo Mai Thị Hà	45	Nhà giáo Phạm Thị Lệ Hoa	79
Nhà giáo Nguyễn Văn Hết	46	Nhà giáo Nguyễn Thị Tuyết Hương	80
Nhà giáo Phạm Văn Khiều	47	Nhà giáo Đỗ Văn Khoa	81
Nhà giáo Trần Văn Kinh	48	Nhà giáo Võ Văn Muôn	82
Nhà giáo Trần Văn Liễu	49	Nhà giáo Đặng Văn Ngoan	83
Nhà giáo Nguyễn Văn Lự	50	Nhà giáo Đỗ Thị Mỹ Nương	84

Nhà giáo Phan Văn Paul	85	Nhà giáo Phan Thái Hoàng	125
Nhà giáo Trần Thị Phần	86	Nhà giáo Nguyễn Thị Tuyết Hồng	127
Nhà giáo Phạm Văn Phai	87	Nhà giáo Trương Văn Hùng	128
Nhà giáo Nguyễn Thanh Phong	88	Nhà giáo Phạm Văn Khách	129
Nhà giáo Phan Văn Phong	89	Nhà giáo Lê Văn Khanh	130
Nhà giáo Sư Văn Rô	90	Nhà giáo Trần Thị Thu Lang	131
Nhà giáo Nguyễn Thị Ngọc Sương	91	Nhà giáo Nguyễn Thành Long	132
Nhà giáo Lê Văn Tâm	92	Nhà giáo Lê Thị Lý	133
Nhà giáo Nguyễn Văn Tây	93	Nhà giáo Trần Thị Ngọc Mai	134
Nhà giáo Lê Phú Thành	94	Nhà giáo Đoàn Văn Nam	135
Nhà giáo Lê Thị Thanh	95	Nhà giáo Trịnh Thị Ngọc	136
Nhà giáo Phạm Văn Thu	96	Nhà giáo Trần Thị Nhạn	137
Nhà giáo Nguyễn Thị Tiến	97	Nhà giáo Lê Hoàng Nhanh	138
Nhà giáo Phạm Thị Ngọc Trai	98	Nhà giáo Phan Thị Nhi	139
Nhà giáo Nguyễn Văn Ty	99	Nhà giáo Hồ Hữu Như	140
Nhà giáo Lê Văn Xu	100	Nhà giáo Đỗ Thị Nữ	141
Nhà giáo Bùi Thế Sương	101	Nhà giáo Trần Thị Thanh	142
Nhà giáo Chuyên viên Phòng Giáo dục	102	Nhà giáo Đặng Tấn Phát	143
Nhà giáo Trương Văn Mạnh	103	Nhà giáo Nguyễn Hữu Phước	144
Nhà giáo Nguyễn Thị Mến	104	Nhà giáo Trần Thị Rang	145
Nhà giáo Đặng Thanh Minh	105	Nhà giáo Đinh Văn Rốt	146
Nhà giáo Nguyễn Văn On	106	Nhà giáo Lê Thành Sơn	147
Nhà giáo Phạm Thị Hồng Vân	107	Nhà giáo Nguyễn Văn Sơn	148
Nhà giáo Ban Giám hiệu	108	Nhà giáo Phạm Thị Tây	149
Nhà giáo Bùi Ngọc Anh	109	Nhà giáo Trần Văn Thế	150
Nhà giáo Nguyễn Văn Be	110	Nhà giáo Nguyễn Thị Mai Thi	151
Nhà giáo Lê Văn Chính	111	Nhà giáo Trần Văn Thổ	152
Nhà giáo Nguyễn Thị Chung	112	Nhà giáo Nguyễn Thị Thu Thủy	153
Nhà giáo Nguyễn Thị Đào	113	Nhà giáo Lê Hữu Tiến	154
Nhà giáo Lê Xuân Đệ	114	Nhà giáo Trần Văn Trễ	155
Nhà giáo Võ Thị Diện	115	Nhà giáo Đỗ Hữu Trí	156
Nhà giáo Nguyễn Ngọc Diệu	116	Nhà giáo Phan Văn Xê	157
Nhà giáo Nguyễn Chánh Giác	117	Nhà giáo Lê Thị Yến	158
Nhà giáo Nguyễn Văn Giáp	118	Nhà giáo Ưu tú	159
Nhà giáo Lê Văn Hiệp	119	Nhà giáo Võ Thị Nguyệt Hùng	160
Nhà giáo Ngũ Văn Hóa	121	Nhà giáo Thời bình, thống nhất	161
Nhà giáo Nguyễn Nhơn Hòa	123	Nhà giáo Nguyễn Văn Ân	162
Nhà giáo Phạm Minh Hoàng	124	Nhà giáo Nguyễn Thị Bảy	163

Nhà giáo Liễu Ngọc Bé	164	Nhà giáo Đoàn Ngọc Nữ	202
Nhà giáo Dương Thị Bé	165	Nhà giáo Đoàn Thanh Nga	203
Nhà giáo Đoàn Văn Bé	166	Nhà giáo Mai Thị Nga	204
Nhà giáo Nguyễn Thị Cầu	167	Nhà giáo Nguyễn Thị Nga	205
Nhà giáo Ngô Văn Chính	168	Nhà giáo Nguyễn Ngọc Ngà	206
Nhà giáo Nguyễn Văn Dề	169	Nhà giáo Nguyễn Văn Ngân	207
Nhà giáo Võ Thị Cẩm Dung	170	Nhà giáo Triệu Thị Bạch Nhung	208
Nhà giáo Nguyễn Ngọc Dung	171	Nhà giáo Nguyễn Thị Cẩm Nhung	209
Nhà giáo Võ Thị Duyên	172	Nhà giáo Mai Thị Kim Nhung	210
Nhà giáo Đoàn Thị Đào	173	Nhà giáo Trần Thị Phăng	211
Nhà giáo Phạm Thị Đẹp	174	Nhà giáo Lâm Thị Phi	212
Nhà giáo Bùi Kim Diệp	175	Nhà giáo Lư Phụng	213
Nhà giáo Nguyễn Thị Ngọc Diệp	176	Nhà giáo Nguyễn Thị Rạng	214
Nhà giáo Liễu Văn Góp	177	Nhà giáo Trần Thị Rãnh	215
Nhà giáo Lê Văn Hai	178	Nhà giáo Nguyễn Thị Rây	216
Nhà giáo Trần Thị Ngọc Hằng	179	Nhà giáo Huỳnh Ngọc Sê	217
Nhà giáo Nguyễn Ngọc Hạnh	180	Nhà giáo Phạm Minh Tâm	218
Nhà giáo Trần Thị Hạnh	181	Nhà giáo Nguyễn Thị Mỹ Tiên	219
Nhà giáo Nguyễn Bạch Hại	182	Nhà giáo Bùi Thị Tiếp	220
Nhà giáo Lê Thị Kim Hoa	183	Nhà giáo Châu Thị Tím	221
Nhà giáo Lê Thủy Hoa	184	Nhà giáo Nguyễn Thị Tuyết	222
Nhà giáo Trần Thị Hồng	185	Nhà giáo Du Tư	223
Nhà giáo Phạm Thị Huệ	186	Nhà giáo Trương Thị Tươi	224
Nhà giáo Lê Thị Kim Hương	187	Nhà giáo Trương Thị Nhân Thanh	225
Nhà giáo Phan Thị Thu Hương	188	Nhà giáo Trần Thị Thành	226
Nhà giáo Bùi Kim Loan	189	Nhà giáo Đỗ Thị Thắm	227
Nhà giáo Ngô Kim Lan	190	Nhà giáo Nguyễn Thị Thắm	228
Nhà giáo Nguyễn Thị Thu Lệ	191	Nhà giáo Nguyễn Thị Thiện	229
Nhà giáo Nguyễn Thị Kim Liên	192	Nhà giáo Đoàn Thị Kim Thu	230
Nhà giáo Nguyễn Thị Kim Loan	193	Nhà giáo Nguyễn Thị Thủy	231
Nhà giáo Diệp Mỹ Loan	194	Nhà giáo Lê Thị Bích Thủy	232
Nhà giáo Trần Thị Lý	195	Nhà giáo Huỳnh Thị Thu Thủy	233
Nhà giáo Nguyễn Hồng Mai	196	Nhà giáo Lê Thị Thủy	234
Nhà giáo Nguyễn Ngọc Mai	197	Nhà giáo Nguyễn Thị Thúy Vân	235
Nhà giáo Lê Thị Mai	198	Nhà giáo Trần Quang Vinh	236
Nhà giáo Phùng Thị Tuyết Mai	199	Nhà giáo Nguyễn Thị Xanh	237
Nhà giáo Phạm Thị My	200	Nhà giáo Nguyễn Thanh Xuân	238
Nhà giáo Đinh Văn Mỹ	201	Nhà giáo Đỗ Thị Yến	239

Sách này do Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre số hóa
theo bản gốc. Hoàn thành vào tháng 04 năm 2022.
Được đăng tải tại địa chỉ <http://hcgcbt.edu.vn>